

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

Sinh viên : Cù Phương Thảo

Giáo viên hướng dẫn : ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

**PHÁT TRIỂN DU LỊCH LÀNG NGHỀ TẠI LÀNG
MỘC LA XUYÊN – NAM ĐỊNH**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH**

Sinh viên: Cù Phương Thảo

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Cù Phương

Thảo Mã SV: 1612405005

Lớp : DL2001

Ngành : Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Tên đề tài: Phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên – Nam Định

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

- Về lý luận, tổng hợp và phân tích những vấn đề cơ bản về du lịch làng nghề.
- Về thực tiễn, tìm hiểu thực trạng phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên, Nam Định.
- Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên, Nam Định trong thời gian tới.

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết

- Các tài liệu cơ bản về du lịch làng nghề.
- Các số liệu về thực trạng phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên, Nam Định.

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp

Làng mộc La Xuyên, Nam Định.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Họ và tên : Nguyễn Thị Phương Thảo

Học hàm, học vị : Thạc sĩ

Cơ quan công tác : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn : Phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên -
Nam Định

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 09 tháng 10 năm 2021

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Giảng viên hướng dẫn

Hải Phòng, ngày tháng năm 2021

XÁC NHẬN CỦA KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP

Họ và tên giảng viên:

Đơn vị công tác:

Họ và tên sinh viên: Chuyên ngành:

Nội dung hướng dẫn:

.....

.....

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp

.....

.....

.....

.....

.....

2. Đánh giá chất lượng của đề án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp

Được bảo vệ ☐

Không được bảo vệ ☐

Điểm hướng dẫn ☐

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm

Giảng viên hướng dẫn

(Ký và ghi rõ họ tên)

QC20-B18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHẤM PHẢN BIỆN

Họ và tên giảng viên:
Đơn vị công tác:
Họ và tên sinh viên: Chuyên ngành:
Nội dung hướng dẫn:
.....
.....

1. Phần nhận xét của giáo viên chấm phản biện

.....
.....
.....
.....
.....

2. Những mặt còn hạn chế

.....
.....
.....
.....
.....

3. Ý kiến của giảng viên chấm phản biện

Được bảo vệ	Không được bảo vệ	Điểm hướng dẫn
☐	☐	☐

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm
Giảng viên chấm phản biện
(Ký và ghi rõ tên)

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên em xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc nhất tới Thạc sĩ Nguyễn Thị Phương Thảo - người cô đã chỉ bảo, hướng dẫn, giúp đỡ em trong việc định hướng, triển khai và hoàn thành khóa luận tốt nghiệp.

Trong quá trình làm khóa luận “Phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên - Nam Định” , em đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình từ người dân làng nghề La Xuyên về công tác khảo sát, thông tin, số liệu, hình ảnh. Em xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể người dân làng nghề La Xuyên - Nam Định.

Đồng thời, em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới Ban Giám hiệu nhà trường, khoa Du lịch trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng đã tạo điều kiện cho em cơ hội học tập tốt trong 4 năm học vừa qua. Em xin chúc các thầy cô luôn mạnh khỏe, công tác tốt, mãi mãi là những người “lái đò” cao quý trong những “chuyến đò” tương lai.

Em xin chân thành cảm ơn!

*Hải Phòng, ngày 30 tháng 12 năm
2021*

Sinh viên

Cù Phương Thảo

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU.....	01
1. Lý do chọn đề tài.....	01
2. Mục đích nghiên cứu.....	03
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	03
4. Phương pháp nghiên cứu.....	03
5. Bố cục khóa luận.....	04
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ DU LỊCH LÀNG NGHỀ.....	05
1.1 Khái niệm và đặc điểm của du lịch làng nghề.....	05
1.1.1 Khái niệm.....	05
1.1.2 Đặc điểm của du lịch làng nghề.....	06
1.2 Các yếu tố cơ bản của sản phẩm du lịch làng nghề.....	08
1.3 Một số điều kiện tiên đề để gắn kết làng nghề với du lịch.....	09
1.4 Ý nghĩa của việc phát triển du lịch làng nghề.....	10
1.5 Tiểu kết chương 1.....	12
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH LÀNG NGHỀ TẠI LÀNG MỘC LA XUYỀN – NAM ĐỊNH.....	15
2.1. Giới thiệu chung về làng mộc La Xuyên.....	15
2.1.1. Vị trí địa lý.....	15
2.1.2. Lịch sử hình thành và phát triển của làng mộc La Xuyên.....	15
2.1.2.1. Lịch sử hình thành của làng mộc La Xuyên.....	15
2.1.2.2. Quá trình phát triển của làng mộc La Xuyên.....	17
2.1.3. Quy trình sản xuất và các sản phẩm chính của làng mộc La Xuyên.....	19
2.1.3.1. Quy trình sản xuất gỗ.....	19
2.1.3.2. Sản phẩm chính của làng mộc La Xuyên.....	20
2.1.4. Tiềm năng phát triển du lịch của làng mộc La Xuyên.....	23
2.1.4.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên.....	23

2.1.4.2. Tài nguyên du lịch nhân văn.....	23
2.2. Thực trạng khai thác du lịch tại làng mộc La Xuyên.....	26
2.2.1. Thực trạng khách du lịch đến với làng nghề.....	26
2.2.2. Các loại hình du lịch được khai thác tại làng mộc La Xuyên.....	27
2.2.3. Thực trạng về cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch	29
2.2.4. Thực trạng về nguồn nhân lực.....	32
2.2.5. Các chính sách phát triển du lịch của địa phương.....	33
2.2.6. Hoạt động quảng bá để thu hút khách du lịch tại làng mộc La Xuyên.....	35
2.3. Tác động của du lịch tới làng mộc La Xuyên.....	36
2.3.1. Tác động tích cực.....	36
2.3.2. Tác động tiêu cực.....	36
2.4. Tiểu kết chương 2.....	38
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH LÀNG NGHỀ TẠI LÀNG MỘC LA XUYỀN – NAM ĐỊNH.....	40
3.1. Một số giải pháp phát triển du lịch.....	40
3.1.1. Đa dạng hóa các hoạt động du lịch tại làng nghề.....	40
3.1.2. Giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất – kỹ thuật.....	42
3.1.3. Giải pháp xúc tiến, quảng bá cho hoạt động du lịch.....	44
3.1.4. Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch.....	45
3.1.5. Phát triển du lịch gắn liền với công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn những giá trị truyền thống của làng nghề.....	47
3.1.6. Giải pháp quản lý, quy hoạch phát triển du lịch.....	49
3.2. Tiểu kết chương 3.....	51
PHẦN KẾT LUẬN.....	53

TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	56
--------------------------------	-----------

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nước ta có số lượng nghề, làng nghề rất lớn, hình thành và phát triển khắp cả nước, nằm rải rác theo các triền đê và ven các dòng sông lớn và tập trung đông nhất tại vùng Đồng Bằng Bắc Bộ với trăm nghề và hàng nghìn làng nghề lâu đời và nổi tiếng như: Gốm sứ có Bát Tràng, Hương Canh, Phù Lãng, Thổ Hà..., tơ lụa có Vạn Phúc, Vân Phương..., tranh dân gian có Đông Hồ, hàng Trống, Kim Hoàng..., tượng gỗ có La Xuyên... Sản phẩm thủ công mỹ nghệ Việt Nam có nét riêng độc đáo đến mức tên của sản phẩm luôn kèm theo tên của làng làm ra nó, sản phẩm nổi tiếng cũng làm cho làng nghề rạo ra nó nổi tiếng.

Lịch sử phát triển văn hóa cũng như lịch sử phát triển kinh tế nước nhà luôn gắn liền với lịch sử phát triển của làng nghề Việt Nam. Bởi những sản phẩm thủ công mỹ nghệ không chỉ là những vật phẩm văn hóa hay vật phẩm kinh tế thuần túy cho sinh hoạt bình thường hàng ngày mà nó chính là những tác phẩm nghệ thuật tiêu biểu cho nền văn hóa xã hội, cho mức phát triển kinh tế, cho trình độ dân trí và đặc điểm nhân văn của dân tộc. Điều đặc biệt nữa là các làng nghề không chỉ đơn thuần sản xuất ra những sản phẩm hàng hóa như trong một công xưởng sản xuất mà nó là cả một môi trường văn hóa, kinh tế, xã hội và công nghệ truyền thống lâu đời. Nó bảo lưu những tinh hoa nghệ thuật và kỹ thuật truyền từ đời này sang đời khác, được thể hiện qua bàn tay, khối óc của các thế hệ nghệ nhân tài năng với những sản phẩm mang bản sắc riêng của mình nhưng lại tiêu biểu cho cả dân tộc Việt Nam. Ở mỗi làng nghề xưa và nay tự nó đã mang trong mình hai yếu tố cơ bản: Truyền thống văn hóa và truyền thống nghề nghiệp. Hai yếu tố này hòa quyện không tách rời nhau tạo nên văn hóa làng nghề nói riêng và văn hóa Việt Nam nói chung.

Khi nói đến làng nghề truyền thống nước ta không thể không nói tới một làng nghề nổi tiếng nhất nhì trong quá khứ cũng như hiện tại đó là: Làng mộc La Xuyên, làng cũng tuân theo bốn quy luật chung về điều kiện hình thành và phát triển của một làng nghề truyền thống Việt Nam là: Vị trí địa lý môi trường, kỹ thuật truyền thống và kinh nghiệm lâu đời, trình độ của nghệ nhân và đội ngũ thợ lành nghề, nhu cầu của người tiêu dùng trên thị trường. Đồng thời nó cũng mang trong mình hai yếu tố cơ bản của một làng nghề truyền thống.

Theo thống kê của Sở Công thương tỉnh Nam Định, toàn tỉnh Nam Định hiện có 124 làng nghề thủ công, trong đó có 13 làng nghề mộc và chạm khắc gỗ. La Xuyên là một làng cổ, thuộc xã Yên Ninh, huyện Ý Yên, có bề dày về truyền thống, lịch sử - văn hóa trong vùng Sơn Nam Hạ. Ngoài canh tác nông nghiệp, La Xuyên còn có nghề chạm khắc gỗ nổi tiếng. Cộng đồng cư dân nơi đây đã bảo tồn và phát huy được những giá trị văn hóa vật thể, bao gồm những công trình gắn với tôn giáo, tín ngưỡng như đình, đền, chùa, miếu, nhà thờ họ, cùng những nghi thức nghi lễ gắn liền các di tích,... Các cụ cao niên trong làng cho biết, hầu hết kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng ở La Xuyên hiện nay đều do dân làm thợ trong làng trực tiếp xây dựng. Những di tích này đã tạo ra bức tranh hài hòa, sinh động trong tổng thể không gian văn hóa của làng. Đó là những minh chứng sống động về tài nghệ của làng nghề này. Nằm trong vùng văn hóa cổ, người La Xuyên luôn mang trong mình dòng máu nghề nghiệp cha truyền con nối, từ thơ ấu, họ đã được làm quen với tiếng bào, tiếng đục, tiếng chàng,... Xóm làng tụ trên 100 hộ, với trên 5.000 nhân khẩu, trong đó có gần 4.000 lao động (bao gồm cả người dân nơi khác đến học và làm nghề). Đây là nguồn nhân lực dồi dào, là tiềm năng phát triển của làng nghề hiện nay.

La Xuyên là một làng nghề đã có lịch sử hàng ngàn năm với hàng chục thợ giỏi tham gia xây dựng nhiều cung thất, đền đài cho các triều đại phong kiến. Nghề mộc truyền thống ở La Xuyên mà đỉnh cao là nghệ thuật chạm khắc đã đạt đến độ hoàn hảo. Người thợ nơi đây đã từng đi xứ Đông, xứ Đoài làm đẹp cho biết bao làng quê.

Hiện nay, ngoài mục đích chính là sản xuất các mặt hàng thủ công truyền thống là chính, một số làng nghề đã kết hợp đưa hoạt động du lịch vào khai thác tại làng. Và La Xuyên cũng là một trong những làng nghề đã kết hợp đưa hoạt động du lịch vào khai thác tại làng. Nhưng để hoạt động du lịch ở các làng nghề truyền thống nói chung và ở La Xuyên nói riêng phát triển thực sự có hiệu quả, góp phần thúc đẩy du lịch, kinh tế, xã hội của đất nước phát triển. Đồng thời lưu giữ và giới thiệu được những nét văn hóa đặc sắc nhất tới bạn bè quốc tế, thì chúng ta cần phải có sự nghiên cứu chuyên sâu hơn nữa, đầu tư, quy hoạch phát triển du lịch làng nghề một cách cụ thể và có hiệu quả.

Chính vì những lí do như trên nên em đã chọn đề tài nghiên cứu “phát triển du lịch làng nghề truyền thống tại làng mộc La Xuyên” với mong muốn sẽ đóng góp được một phần nào cho sự phát triển du lịch của làng mộc La Xuyên nói riêng và cho các làng nghề truyền thống Việt Nam nói chung.

2. Mục đích nghiên cứu.

Thứ nhất: Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển du lịch làng nghề.

Thứ hai: Phân tích tình hình khai thác tiềm năng phát triển làng nghề gắn với du lịch nhằm thu hút khách du lịch.

Thứ ba: Đề xuất các giải pháp để phát triển du lịch làng nghề truyền thống tại làng mộc La Xuyên - Nam Định.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.

Đề tài này của em không đi sâu vào tìm hiểu nghiên cứu sự hình thành, phát triển cũng như kỹ thuật sản xuất gỗ của La Xuyên mà chủ yếu tập trung đi sâu vào tìm hiểu sự phát triển của du lịch tại làng mộc này. Bao gồm: thực trạng và các giải pháp tạo điều kiện cho du lịch tại làng mộc La Xuyên phát triển.

4. Phương pháp nghiên cứu.

Việc lựa chọn đúng và áp dụng một cách khoa học các phương pháp nghiên cứu ảnh hưởng rất lớn tới sự thành công của đề tài. Để đề tài nhanh chóng được hoàn thành và đạt được kết quả như mong đợi, em đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp thu thập tài liệu qua các sách, báo, tài liệu và các trang web. Đây là phương pháp rất thuận tiện cho việc nghiên cứu và được rất nhiều sinh viên sử dụng. Phương pháp này đem lại cho em nhiều thông tin cần thiết mà tính xác thực cao, giúp em có cái nhìn tổng quan về đề tài nghiên cứu của mình.

- Phương pháp phân tích và xử lý số liệu.

- Phương pháp chuyên gia: vì những kiến thức thực tế cũng như cách thức định hướng đề tài của em còn nhiều hạn chế vì vậy vai trò của thầy cô hướng dẫn với chúng em là rất quan trọng. Thầy cô đã giúp em trong quá trình xây dựng và hoàn thành bài nghiên cứu đồng thời thầy cô đã cho em những lời khuyên và giúp em xác định rồi xử lý lại một số thông tin thu thập được.

5. Bố cục khóa luận.

Đề tài có bố cục gồm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về Du lịch làng nghề.

Chương 2: Thực trạng phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên - Nam Định.

Chương 3: Giải pháp phát triển du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên - Nam Định.

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN VỀ DU LỊCH LÀNG NGHỀ.

1.1. Khái niệm và đặc điểm của du lịch làng nghề.

1.1.1. Khái niệm.

Làng nghề:

Trong xu thế hội nhập và mở cửa, làng nghề đang dần lấy lại vị trí quan trọng của mình trong đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội của mỗi dân tộc mỗi quốc gia. Mỗi làng nghề một hình ảnh đầy bản sắc, khẳng định nét riêng biệt, độc đáo không thể thay thế; một cách giới thiệu sinh động về đất nước và con người của mỗi vùng miền, địa phương. Phát triển du lịch làng nghề chính là một hướng đi đúng đắn và phù hợp, được nhiều quốc gia ưu tiên trong chính sách quảng bá và phát triển du lịch. Loại hình du lịch làng nghề ở Việt Nam ngày càng hấp dẫn du khách, đặc biệt là du khách nước ngoài, bởi những giá trị văn hóa lâu đời và cách sáng tạo sản phẩm thủ công đặc trưng ở mỗi vùng. Nhận thức được ý nghĩa của làng nghề du lịch, trong bài viết dưới đây, Luật Dương Gia sẽ tập trung phân tích, giải thích và nêu rõ một số vấn đề làng nghề trong phát triển du lịch.

Đề hiểu về làng nghề du lịch, trước hết phải hiểu khái niệm làng nghề. Có nhiều quan điểm khác nhau về làng nghề:

+ Quan niệm thứ nhất: Làng nghề là nơi mà hầu hết mọi người dân trong làng đều hoạt động theo nghề ấy và lấy đó làm nghề sống chủ yếu. Với quan niệm này thì làng nghề đó hiện nay không nhiều.

+ Quan niệm thứ hai: Làng nghề là làng cổ truyền làm nghề thủ công. Ở đây không nhất thiết tất cả dân làng đều sản xuất hàng thủ công. Người thợ thủ công nhiều khi cũng là người làm nông. Nhưng do yêu cầu chuyên môn hóa cao đã tạo ra những người thợ chuyên sản xuất hàng thủ công truyền thống ngay tại làng nghề hay phố nghề ở nơi khác. Quan niệm này về làng nghề như vậy vẫn chưa đủ. Không phải bất kỳ làng nào có vài ba lò rèn hay vài bộ làm nghề mộc...đều là làng nghề. Để xác định làng đó có phải là làng nghề hay không, cần xem xét tỉ trọng lao động hay số hộ làm nghề so với toàn bộ lao động và hộ ở làng hay tỉ trọng thu nhập từ ngành nghề so với tổng thu nhập của thôn(làng).

+ Quan niệm thứ ba: Làng nghề là trung tâm sản xuất thủ công, nơi quy tụ các nghệ nhân và nhiều hộ gia đình chuyên tâm làm nghề truyền thống lâu đời, có sự liên kết hỗ trợ trong sản xuất, bán sản phẩm theo kiểu phường hội, kiểu hệ thống doanh nghiệp vừa và nhỏ, có cùng tổ nghề. Song ở đây chưa phản ánh đầy đủ tính chất làng nghề, nó như một thực thể sản xuất kinh doanh tồn tại và phát triển lâu đời trong lịch sử, là một đơn vị kinh tế tiểu thủ công nghiệp có tác dụng to lớn đối với đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội một cách tích cực.

Làng nghề theo cách phân loại về thời gian gồm có: Làng nghề truyền thống và làng nghề mới. Nếu hiểu theo một trong các quan niệm trên thì dường như làng nghề du lịch không phải là một thuật ngữ chính xác, mà nếu có thì nó đang cố gắng biểu đạt về một nơi mà mọi người trong “làng” đều thực hiện hoạt động “nghề nghiệp” du lịch. Tuy nhiên, trong bài viết “Nghiên cứu trao đổi, khai thác giá trị văn hóa làng nghề truyền thống trong việc phát triển du lịch cộng đồng” Tổng cục Du lịch 2020, có giải thích rằng: “**Làng nghề du lịch** là một không gian lãnh thổ nông thôn, ở đó người dân không những tổ chức sản xuất một hoặc một số sản phẩm thủ công truyền thống mà còn cung cấp các dịch vụ phục vụ và thu hút khách du lịch.” Và làng nghề được chú trọng nhất là làng nghề truyền thống.

Du lịch làng nghề:

Là loại hình du lịch văn hóa tổng hợp đưa du khách tới tham quan, thẩm nhận các giá trị văn hóa và mua sắm những hàng hóa đặc trưng của làng nghề truyền thống trên khắp miền đất nước.

1.1.2. Đặc điểm của du lịch làng nghề.

Du lịch làng nghề truyền thống có một số đặc điểm cơ bản sau đây:

+ Điểm đến là một làng nghề truyền thống đã và đang hoạt động sản xuất các sản phẩm thủ công truyền thống.

+ Điểm hấp dẫn của du lịch làng nghề là khách du lịch được tìm hiểu về lịch sử hình thành và các đặc điểm của làng nghề cũng như tìm hiểu về những đặc điểm riêng của những sản phẩm thủ công truyền thống của làng nghề.

+ Dịch vụ du lịch làng nghề hỗ trợ cho việc phát triển kinh tế của các hộ làng nghề cũng như sự phát triển kinh tế của địa phương.

+ Góp phần bảo tồn văn hóa truyền thống của làng nghề và các nghề thủ công truyền thống.

+ Du lịch làng nghề góp phần giáo dục cho nhân dân về lịch sử dân tộc và nâng cao tình yêu đối với quê hương đất nước.

+ Làng nghề truyền thống tồn tại ở nông thôn, gắn bó chặt chẽ với nông nghiệp. Các làng nghề xuất hiện và tồn tại trong từng làng xã ở nông thôn. Các ngành nghề thủ công nghiệp tách dần khỏi nông nghiệp. Sản xuất nông nghiệp và sản xuất kinh doanh thủ công nghiệp trong các làng nghề đan xen nhau. Người thợ thủ công trước hết và đồng thời là người nông dân. Các gia đình nông dân trước hết vừa làm ruộng vừa làm thủ công nghiệp.

+ Công nghệ, kỹ thuật sản xuất mang tính truyền thống. Nghĩa là có bước tiếp nối, truyền tải, kết tinh giá trị từ thế hệ này sang thế hệ khác. Chất lượng sản phẩm của làng nghề không phụ thuộc vào công cụ sản xuất hiện đại, có năng suất cao, theo dây chuyền mà chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, bí quyết, tài hoa của người thợ chế tác đồ thủ công.

+ Đại bộ phận nguyên liệu của làng nghề truyền thống là tại chỗ. Hầu hết các làng nghề truyền thống được hình thành xuất phát từ các nguồn nguyên liệu tại chỗ, trên địa bàn địa phương, đặc biệt các nghề truyền thống sản xuất những sản phẩm tiêu dùng như: đan lát mây, tre (mũ, rổ, rá, sọt, cót,...) sản xuất vật liệu xây dựng nguyên liệu thường có tại chỗ, trên địa bàn địa phương.

+ Phần đông lao động trong các làng nghề truyền thống là lao động thủ công. Nhờ vào kỹ thuật khéo léo, tinh xảo của đôi bàn tay, đầu óc thẩm mỹ và đầy tính sáng tạo của người thợ, của các nghệ nhân, phương pháp dạy nghề chủ yếu lao động nhờ vào kỹ thuật khéo léo, tinh xảo.

+ Sản phẩm của làng nghề truyền thống mang tính đơn chiếc, có tính mỹ thuật cao, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, địa phương, vùng miền.

+ Hình thức tổ chức sản xuất trong các làng nghề truyền thống chủ yếu ở quy mô hộ gia đình, một số đã có sự phát triển thành tổ chức hợp tác và doanh nghiệp tư nhân.

Vai trò của làng nghề trong phát triển du lịch.

- Giữa hoạt động du lịch và làng nghề có mối quan hệ chặt chẽ tác động qua lại lẫn nhau. Phát triển du lịch tại các làng nghề truyền thống là một giải pháp hữu hiệu để phát triển kinh tế xã hội làng nghề truyền thống nói chung theo hướng tích cực và bền vững. Ngược lại làng nghề truyền thống cũng là trung tâm thu hút khách du lịch và có tác động mạnh mẽ trở lại khách du lịch trong mục tiêu phát triển chung.

- Làng nghề truyền thống là một không gian văn hóa - kinh tế - xã hội lâu đời, nó bảo lưu tinh hoa văn hóa từ đời này sang đời khác đúc kết bởi nghề nhân tài hoa. Môi trường văn hóa làng quê với cây đa bến nước sân đình, các hoạt động lễ hội và phường hội, phong tục tập quán, nếp sống đậm nét văn hóa truyền thống. Tất cả những điều đó luôn luôn gắn kết với sự hình thành và phát triển của làng nghề truyền thống và tạo ra nét văn hóa rất riêng của mỗi làng nghề truyền thống.

1.2. Các yếu tố cơ bản của sản phẩm du lịch làng nghề.

- Không gian văn hóa làng nghề: cảnh quan chung, các công trình kiến trúc (đình, đền, chùa, kiến trúc nhà cửa, lối ngõ,...), phong tục, lễ hội, chợ búa, tập quán, canh tác...

- Tính hiện hữu của các hoạt động sản xuất.

- Tính phổ biến của các hoạt động trong làng nghề.

- Sản phẩm của làng nghề: có nét đặc trưng riêng, có đáp ứng được nhu cầu mới hay không? (chế tác có kỹ thuật cao, chất lượng cao, mẫu mã, gọn nhẹ,...)

- Có giá trị văn hóa của sản phẩm phi vật thể và giá trị thương mại đặc trưng của sản phẩm vật thể. Bởi các sản phẩm du lịch làng nghề luôn bao gồm trong nó cả nội dung giá trị vật thể và phi vật thể.

- Hoạt động thương mại của làng nghề:

- + Nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa.

- + Hệ thống cửa hàng giới thiệu sản phẩm.

- + Chỉ có sản phẩm của làng nghề không phải các sản phẩm của nơi khác.

- Vị trí của làng nghề: Nằm trên tuyến du lịch nào? Hệ thống giao thông? Các điểm tham quan du lịch phụ cận là gì? Có hệ thống dịch vụ hỗ trợ như ăn, uống, lưu trú...?

- Sản phẩm của làng nghề phải đa dạng, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ của du khách. Thông qua du lịch, các làng nghề càng hiểu thêm sở thích thẩm mỹ của các đối tượng, du khách ở các nước khác nhau, từ đó thay đổi mẫu mã

nhiều sản

phẩm độc đáo mang hàm lượng văn hóa cao lại bắt mắt. Đây là yếu tố quan trọng để thu hút khách du lịch cùng với việc tổ chức tốt dịch vụ hàng lưu niệm vì du khách luôn có nhu cầu. Bên cạnh đó, cần thường xuyên nghiên cứu cải tiến mẫu mã, công nghệ sản xuất sản phẩm và mẫu mã hàng lưu niệm thủ công mỹ nghệ.

1.3. Một số điều kiện tiên đề để gắn kết làng nghề với du lịch.

Trước hết các làng nghề: mỗi ngành nghề, mỗi sản phẩm đều có một lịch sử lâu dài, một xuất xứ gắn kết mật thiết với đời sống xã hội. Mỗi người thợ thủ công ngoài trình độ tay nghề cần có đầy đủ kiến thức về điều đó để sẵn sàng trả lời câu hỏi của du khách quan tâm. Điều này sẽ khiến du khách cảm thấy thú vị hơn nhiều so với hình thức tham quan đơn thuần. Chính những “hướng dẫn viên du lịch” - những người thợ - sẽ thích hợp nhất để dẫn dắt khách tham quan thông qua những hiểu biết sâu sắc của bản thân về nghề nghiệp và lịch sử làng quê. Bên cạnh đó, mỗi khu vực sản xuất nên có những phòng trưng bày hoặc bảo tàng nhỏ để giới thiệu sản phẩm và quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng, sự thay đổi mẫu mã qua các giai đoạn, những câu chuyện xung quanh những sản phẩm đơn giản sẽ kêu gọi tính tò mò và tăng thêm phần giá trị (gần đây đã xuất hiện một số bảo tàng tư nhân ở Bát Tràng, Hà Nội,...).

Việc duy trì, làm đẹp cảnh quan, vệ sinh môi trường làng nghề cũng hết sức cần thiết nhằm tạo cho du khách cảm giác an toàn, thoải mái. Đình, chùa, cây đa, giếng nước...hoặc những di tích lịch sử nếu được bảo tồn, tôn tạo tốt sẽ trở thành những điểm đến hấp dẫn trong lịch trình, bổ trợ cho tour chính là thăm, mua sản phẩm tại làng nghề. Những công việc này chỉ có thể làm được với sự nhất trí cao, quyết tâm bảo vệ những thành quả của cha ông để tiếp tục phát triển ổn định, bền vững.

Khách du lịch cũng rất quan tâm đến khu vực sản xuất tại làng nghề, vì vậy cũng cần bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc tham quan, tìm hiểu, tạo điều kiện để khách có thể thử chế tác hoặc tham gia vào một công đoạn chế tác sản phẩm,...

Vai trò của các hội, hiệp hội nghề nghiệp: các hội nghề nghiệp có vai trò rất quan trọng đối với mỗi làng nghề nhằm kết nối nơi cung ứng nguyên liệu, các doanh nghiệp có nhu cầu tham quan tìm hiểu hoặc kết nối doanh nghiệp du lịch với làng nghề. Việc cả cộng đồng có chung tay chung sức được hay không trong các hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan, bố trí sản xuất, bảo tồn các giá trị

văn hóa vật thể và phi vật thể của làng...phụ thuộc rất nhiều vào hiệu quả hoạt động của Hội nghề nghiệp. Hội cũng là nơi để những người thợ thủ công có thể chia sẻ, bàn bạc và thống nhất những hoạt động có lợi cho làng xóm, vừa phát triển được sản xuất nhưng vẫn giữ được cảnh quan, cùng nhau tạo ra những điểm nhấn phục vụ du lịch tại những vị trí tham quan sản xuất, đời sống lịch sử văn hóa của làng hay các điểm dịch vụ mua bán, ăn uống, giải trí...tạo nên một điểm du lịch hoàn chỉnh thu hút khách du lịch.

1.4. Ý nghĩa của việc phát triển du lịch làng nghề.

Giới thiệu về quy trình thực hiện sản phẩm và tạo điều kiện cho khách du lịch tham gia sản xuất sản phẩm, tìm hiểu cuộc sống của người dân địa phương.

Giải quyết việc làm và cải thiện đời sống cho người dân địa phương trong tỉnh và nhiều địa phương khác trong nước.

Quảng bá hình ảnh thương hiệu sản phẩm làng nghề đến nhiều nước trên Thế giới thông qua website, các công ty lữ hành, tổ chức du lịch và các phương tiện thông tin đại chúng.

Bảo tồn, khôi phục và phát triển tiềm năng văn hóa thông qua phát triển du lịch làng nghề, giới thiệu đến cho du khách những nét đặc trưng của làng nghề, của vùng miền.

Tăng kim ngạch xuất khẩu, đóng góp vào ngân sách của địa phương.

Phát triển làng nghề ở nông thôn có vai trò quan trọng trong xóa đói giảm nghèo, giảm dần sự cách biệt chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn, đặc biệt là giảm đáng kể tình trạng lao động ở nông thôn ra thành thị tìm việc làm.

Hiện nay, có rất nhiều làng nghề đã đưa loại hình du lịch phát triển rất mạnh mẽ và trở thành một trong những nét hấp dẫn thu hút khách du lịch. Điển hình như:

+ Làng mộc La Xuyên: Nhiều người cho rằng, nghề mộc ở nước ta đã ăn sâu vào đời sống, nếp nghĩ của bao thế hệ người Việt. Nhận định này phần nào cũng có phần đúng khi hình ảnh chú thợ mộc “bút chì cài tai”, “sớm dừa cưa, trưa mài đục” với bụi gỗ, mặt cưa, phôi bào đã trở nên rất quen thuộc. Từ đôi bàn tay khéo léo, họ đã sáng tạo nên vô số đồ dùng, vật dụng trang trí...có tính

thẩm mỹ cao, tinh xảo và quan trọng hơn còn thể hiện hồn cốt, tinh hoa của dân tộc.

Trải qua hàng mấy trăm năm, đến nay mộc đã trở thành ngành nghề phổ biến ở nhiều địa phương trên cả nước. Và trong đó, du lịch làng nghề đồ gỗ La Xuyên rất nổi tiếng với vô số mặt hàng độc đáo. Những người thợ nơi đây đã “thổi hồn” vào từng thớ gỗ, biến chúng thành các sản phẩm giàu tính ứng dụng, đẹp mắt như sập gụ, tủ chè, ghế phượng, tượng rồng,... Bên cạnh đó, nó được ví như tác phẩm nghệ thuật được kết tinh từ sự khéo léo, kinh nghiệm và tâm huyết của người làm.

Trước sự thay đổi của thị trường, người thợ làng La Xuyên không ngừng học hỏi, nâng cấp tay nghề để đáp ứng nhu cầu khách hàng. Tính đến nay, sản phẩm của làng nghề này đã có mặt từ Bắc tới Nam và xuất khẩu ra nước ngoài.

+ Làng nghề hoa giấy Thanh Tiên - Thừa Thiên Huế: Vào những ngày cuối năm, trên nhiều khu chợ truyền thống ở Huế, hình ảnh các bà, các chị trên vai vác cây chông (hay còn gọi là cây hoa, đòn hoa) đã trở nên thân thuộc. Được biết, đây chính là những bông hoa giấy do người dân làng Thanh Tiên, xã Phú Mậu, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế làm ra. Với nghề làm hoa giấy độc đáo, làng nghề này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là làng nghề truyền thống vào năm 2013.

Trải qua hơn 300 năm phát triển với bao thăng trầm, làng hoa giấy Thanh Tiên vẫn còn hiện hữu trong từng góc nhà, nhịp sống xứ Huế. Không chỉ vậy, nơi đây còn trở thành một địa điểm du lịch làng nghề thu hút rất đông du khách trong và ngoài nước tới tham quan. Các sản phẩm của làng nghề này ngày nay còn là vật dụng trang trí ở nhiều nhà hàng, khách sạn,... và cả xuất khẩu.

+ Làng gốm An Hiệp - Đồng Tháp: Nhắc tới nghề gốm, nhiều người còn nhớ câu nói nay đã trở thành giai thoại: “Đồ gốm, sứ là loại chất bột nằm sâu trong lòng đất, ở những nơi linh thiêng có ma quỷ canh giữ. Muốn khai thác được phải chọn ngày lành tháng tốt. Lên tới mặt đất, nhờ ánh sáng chói lọi của mặt trời soi rọi chất bột đó mới biến thành gốm, sứ...”. Có lẽ, câu nói này phần nào thể hiện phần kỹ nghệ làm gốm sứ từ xa xưa của ông cha ta.

Trải qua hàng mấy ngàn năm, nghề gốm nay đã trở thành một ngành nghề truyền thống ở nhiều địa phương, đặc biệt là khu vực ven sông, nơi có nguồn

nguyên liệu phong phú và dễ dàng vận chuyển. Trong đó, mỗi làng nghề có những kỹ nghệ riêng biệt và các loại mặt hàng đặc trưng. Một trong số đó chính là làng gốm củ lao An Hiệp, xã An Hiệp, thị trấn Sa Đéc (Đồng Tháp).

Khi đến đây, làng gốm này gây ấn tượng với bao du khách với hình ảnh vô số lò gốm nối liền nhau, nhìn tựa những “kim tự tháp”, mạnh mẽ vươn lên giữa đất trời. Không chỉ vậy, cảnh nhộn nhịp của bao thuyền bè thi nhau ra vào để “ăn gốm” và từ đó chuyên chở đi khắp mọi miền đất nước cũng tạo nên một cảnh tượng đẹp mắt.

1.5. Tiểu kết chương 1.

Những năm qua, du lịch làng nghề đã và đang thu hút được sự quan tâm của du khách và các hàng lữ hành, góp phần làm phong phú sản phẩm du lịch Việt Nam. Tuy nhiên, để khai thác hiệu quả du lịch làng nghề cần có những giải pháp tháo gỡ các trở ngại và những hạn chế để các làng nghề thật sự trở thành điểm đến hấp dẫn.

Hiện nay, cả nước có hơn 5.000 làng nghề và làng có nghề, trong đó 1.748 làng nghề được công nhận và hơn 4.000 làng nghề truyền thống, với hơn 53 nhóm nghề, ước tính có hơn 200 loại sản phẩm thủ công khác nhau, trong đó nhiều sản phẩm truyền thống có từ lâu đời. Những sản phẩm làng nghề không chỉ mang giá trị sử dụng, giá trị kinh tế mà còn hàm chứa giá trị văn hóa và là một phần của di sản văn hóa dân tộc. Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam Lưu Duy Dần cho rằng: “Làng nghề bao hàm cả một môi trường kinh tế, làng quê, văn hóa, xã hội và công nghệ lâu đời. Văn hóa làng nghề luôn gắn với làng quê, các hoạt động lễ hội, phường hội mang đậm nét dân gian và chứa đựng tính nhân văn sâu sắc. Các làng nghề thường là những làng Việt cổ với kiến trúc độc đáo, một số làng nghề là làng khoa bảng, làng cách mạng...Đó là yếu tố cơ bản để du lịch làng nghề phát triển”. Loại hình du lịch này còn góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa độc đáo của làng quê Việt Nam, đồng thời giúp các làng nghề quảng bá, bán được sản phẩm và không ngừng đổi mới cho phù hợp yêu cầu xã hội.

Hiện nay, bên cạnh việc làm nghề, nhiều làng nghề trong cả nước đang hướng tới phát triển du lịch, thu hút khách đến. Một số làng nghề ở các thành phố, trung tâm du lịch đã và đang trở thành các điểm tham quan nổi tiếng, được

đưa vào chương trình của nhiều đơn vị lữ hành như tại Hà Nội: gồm sứ Bát Tràng, lụa Vạn Phúc, tạc tượng Sơn Đồng, khảm trai Chuyên Mỹ, thêu Quất Động, mây tre đan Phú Vinh, sơn mài Hạ Thái,... Những làng nghề này được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, dịch vụ và hàng năm đón chục nghìn lượt khách đến tham quan, mua bán. Nhận thức được tầm quan trọng của du lịch làng nghề, nhiều địa phương như Bắc Ninh, Thừa Thiên-Huế, Thành phố Đà Nẵng, Thái Bình, An Giang,... đã triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến trên internet và ở các sự kiện du lịch để giới thiệu làng nghề, quảng bá thương hiệu sản phẩm nhằm kích cầu du lịch làng nghề.

Tiềm năng rất lớn, tuy nhiên thực tế thì du lịch làng nghề chưa thực sự được khai thác hiệu quả và phần lớn còn mang tính tự phát, chưa được đầu tư đúng tầm để trở thành các điểm đến hấp dẫn. Những hạn chế và yếu kém của du lịch làng nghề thể hiện ở chỗ chưa có một chiến lược phát triển dài hạn và nguồn nhân lực chuyên nghiệp cho du lịch các làng nghề còn thiếu và yếu, hầu như chưa được chú ý từ các cấp, bản thân làng nghề chưa có kỹ năng khai thác. Giá trị làng nghề, sản phẩm làng nghề tuy nhiều và phong phú nhưng sức cạnh tranh kém, ít sản phẩm có thương hiệu mang tầm quốc gia và quốc tế. Nhiều địa phương chưa có cơ chế, chính sách phù hợp để phát triển làng nghề, trong khi cơ sở hạ tầng và các dịch vụ hỗ trợ không đảm bảo cho du lịch. Môi trường nhiều làng nghề bị ô nhiễm trầm trọng, hệ thống thoát nước thải rất kém,...

Nhiều chuyên gia du lịch và đại diện các hãng lữ hành cho rằng, muốn đưa vào phục vụ các hoạt động du lịch thì làng nghề phải đáp ứng được những yêu cầu, tiêu chí của du lịch. Ở đây không chỉ giới thiệu về sản xuất mà còn giới thiệu cả không gian văn hóa làng nghề. Du khách ngoài việc thăm nơi sản xuất, thậm chí còn có thể tham gia vào một phần quá trình tạo ra sản phẩm, thưởng ngoạn phong cách làng quê, tìm hiểu phong tục tập quán, lễ hội của các vùng nông thôn. Để đón du khách, hệ thống cơ sở hạ tầng, đường sá đi lại phải được đầu tư cùng những dịch vụ tối thiểu. Những tiêu chí cần đạt tới cho các điểm du lịch làng nghề theo chuẩn quốc tế với các khu chức năng chính, gồm: hệ thống bãi xe phục vụ du lịch, sản xuất và dịch vụ, khu ẩm thực phục vụ nhu cầu của du khách, hạ tầng kỹ thuật bao gồm hệ thống nội bộ, hệ thống cấp điện và thông tin liên lạc, hệ thống hạ tầng dịch vụ và du lịch (vệ sinh công cộng, các biển báo chỉ dẫn...), hạ tầng vui chơi giải trí, hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, thu gom rác thải, hệ thống chiếu sáng, khu vực công trình, địa điểm dành cho sinh

hoạt văn hóa cộng đồng, khu vực thương mại giới thiệu và bán sản phẩm nghề truyền thống, khu vực bảo tồn các công trình di tích lịch sử, công trình có giá trị văn hóa, cơ sở sản xuất nghề truyền thống, khu vực xây dựng bảo tàng hoặc nhà truyền thống làng nghề.

Sự đầu tư lớn ấy đòi hỏi sự quan tâm của Nhà nước và các bộ, ngành nhất là ngành Văn hóa, thể thao và du lịch, của lãnh đạo các địa phương. Có nhiều việc chỉ riêng làng nghề không thể gánh vác nổi như đầu tư cơ sở hạ tầng, vay vốn, xử lý ô nhiễm môi trường, sắp xếp lại sản xuất theo hướng doanh nghiệp nhỏ và vừa... Cần nâng cao nhận thức các vai trò, vị thế của làng nghề và du khách làng nghề trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, từ đó Nhà nước có cơ chế chính sách phù hợp với lĩnh vực này. Bản thân các làng nghề tạo ra sức hấp dẫn của riêng mình bằng những sản phẩm tinh hoa độc đáo, có thương hiệu nổi tiếng. Bên cạnh đó, nhiều nghệ nhân có tay nghề giỏi đã cao tuổi và đang dần ra đi, cho nên cần có chính sách chăm lo, tôn vinh các nghệ nhân cao tuổi và tạo điều kiện để họ tuyên truyền cho thế hệ trẻ kế cận, không để nghề truyền thống bị mai một.

CHƯƠNG 2:

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH LÀNG NGHỀ TẠI LÀNG MỘC LA XUYÊN – NAM ĐỊNH.

2.1. Giới thiệu chung về làng mộc La Xuyên.

2.1.1. Vị trí địa lý.

Làng mộc La Xuyên thuộc xã Yên Ninh, huyện Ý Yên, Nam Định. Làng mộc La Xuyên cách Thành phố Hải Phòng khoảng 170 km. Từ Hải Phòng thì có thể đi theo tuyến quốc lộ 10, qua Thành phố Nam Định khoảng 15km sẽ gặp thị trấn Gôi, đi thêm 3km nữa tới Cầu Tào, đi qua Cầu Tào 50m rẽ trái sẽ vào làng mộc La Xuyên.

Làng mộc La Xuyên có diện tích khoảng 3km², dân số khoảng 5.000 người. Làng mộc La Xuyên nổi tiếng khắp vùng với những sản phẩm chạm khắc tinh xảo và tính mỹ thuật cao. Gần 10 thế kỷ với nhiều biến động của thời gian, đồ gỗ mỹ nghệ ở La Xuyên được nhiều người đánh giá đã đạt đến độ hoàn hảo của nghệ thuật chạm khắc cung đình. Với bàn tay khéo léo và tính sáng tạo, các nghệ nhân đã thổi hồn vào từng thớ gỗ, khắc họa lên những thân gỗ tưởng như vô hồn nhưng tích cảnh sinh động qua từng đường đục, nét tủa tài hoa

Khoảng chục năm trở lại đây, từ La Xuyên, nghề mộc đã nhanh chóng được mở rộng sang các địa phương lân cận đóng vai trò sản xuất vệ tinh và hoàn thiện sản phẩm. Nghề chế tác gỗ mỹ nghệ đóng góp rất lớn trong việc nâng cao thu nhập, ổn định đời sống người dân và làm thay đổi bộ mặt nông thôn.

2.1.2. Lịch sử hình thành và phát triển của làng mộc La Xuyên.

2.1.2.1. Lịch sử hình thành của làng mộc La Xuyên.

Theo một số tài liệu nghiên cứu, nghề mộc nước ta bắt đầu “tự hình” vào thế kỷ X, bắt đầu từ thời nhà Đinh. Theo sử sách ghi lại, ông tổ của nghề này chính là Ninh Hữu Hưng (936-1020). Cụ được sinh ra và lớn lên trong một gia đình có truyền thống làm nghề mộc ở xã Chi Phong, tổng Trường Yên, huyện Gia Viễn (nay là Hoa Lư – Ninh Bình) nên đã tiếp thu được truyền thống đó của tổ tiên và trở thành một thợ giỏi nổi tiếng cả vùng.

Khi vua Đinh Tiên Hoàng dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước, cho tuyển nhiều nhân tài và thợ giỏi ở khắp các địa phương về giúp triều đình, trong đó có Quan Ninh Hữu Hưng. CỤ được nhà vua giao cho việc xây dựng cung điện trong kinh đô. Đây là dịp để CỤ thể hiện tài năng. CỤ được vua Đinh phong cho chức Công Tụng Lục Phủ Giám Sát Tướng Quân.

Sau triều Lê thay triều Đinh, khi đánh thắng quân Tống, Hoàng đế Đại Hành cho xây dựng lại cung thất, CỤ Ninh Hữu Hưng càng được trọng dụng. Là người có vũ dũng, CỤ được chọn vào đội quân Thiên Cấm đi bảo vệ nhà vua. Vua Lê Đại Hành thường đi thăm nhiều nơi và CỤ Ninh Hữu Hưng được chọn đi theo xa giá.

Một lần vua Lê qua vùng Cái Nành (nay là đất làng La Xuyên) thấp thoáng có bóng ngôi miếu cổ. Nhà vua cho dừng thuyền vào thăm, thấy đây là vùng đất đẹp nhưng dân cư thưa thớt, chỉ có vài nhà lác đác ven sông, nhà vua đã cho CỤ Ninh Hữu Hưng ở lại đất này. Từ đó, CỤ định cư tại đây rồi đem cả con cháu, họ hàng đến vùng đất mới lập thành ấp lớn. CỤ bỏ tiền chiêu dân, khuyến khích việc canh tác, phát triển nghề thủ công. Nghề mộc, chạm khắc được CỤ truyền lại cho dân sở tại ngày càng phát triển. CỤ mất ngày 6 tháng 4 năm Kỷ Mùi (1019). Để tỏ lòng biết ơn và tôn kính, dân làng đã lập đình thờ CỤ và gọi CỤ là Lão La Đại Thần. Từ xa xưa đã có tục lệ cứ vào thời khắc giao thừa, dân làng lại mang đuốc ra Đình Làng, lấy lửa về xông nhà, với mong ước ngọn lửa sẽ xua tan cái cũ, mang lại hồng phúc cho một năm mới làm ăn đầy may mắn, phát tài. Từ mấy năm trở lại đây, cả làng nghề thường tổ chức làm lễ cúng CỤ vào ngày 24 tháng 4 âm lịch. Vào ngày này, toàn dân ra đình ăn cỗ và tưởng nhớ tới công đức của CỤ.

Theo giai thoại, gia phả của một số dòng họ, nghề mộc ở làng La Xuyên thịnh đạt cho tới ngày nay đã hơn 1000 năm lịch sử. Ban đầu, những người thợ thủ công chỉ làm nhà ở, rồi dựng chùa, tạc tượng, làm đình, chạm khắc phù điêu trang trí, hành nghề cha truyền con nối. Dân làng không nhớ hết những công trình do ông cha họ đã tạo dựng trong thiên hạ, chỉ biết rằng, dấu chân của người La Xuyên đã đi khắp mọi miền quê.

La Xuyên là một làng nghề đã có lịch sử ngàn năm với nhiều thợ giỏi tham gia xây dựng các cung thất, đền đài cho các triều đại phong kiến. Nghề mộc truyền thống ở La Xuyên mà đỉnh cao là nghệ thuật chạm khắc đã đạt đến độ

hoàn hảo. Người thợ nơi đây đã từng đi xứ Đông, xứ Đoài làm đẹp cho biết bao làng quê. Truyền thống làng nghề cho đến nay còn hội tụ ở ngôi Đình Làng. Đó là những mảng phù điêu được chạm khắc tinh vi trên mái cong của Đình, Phủ.

Sau Cách mạng tháng Tám (1945), người dân làng nghề đã chuyển sang làm đồ gia dụng như sập gụ, tủ chè, bàn ghế,... để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của thị trường trong nước và ngoài nước.

2.1.2.2. Quá trình phát triển của làng mộc La Xuyên.

Từ khi hình thành đến nay, nghề gỗ mỹ nghệ của La Xuyên ngày một phát triển không ngừng và đã đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế của địa phương cũng như của đất nước, tạo công ăn việc làm cho hàng triệu người dân trong vùng, góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn.

Trong thời kỳ bao cấp, từ những năm trước 1900, làng nghề La Xuyên đã phát triển mạnh các mặt hàng gỗ mỹ nghệ phục vụ người tiêu dùng nội địa và xuất khẩu sang các nước Đông Âu. Do yêu cầu khắt khe của thị trường nước ngoài cộng với sự hỗ trợ, nhà nước đầu tư cho việc đào tạo nghề cho nhiều lớp trẻ do các nghệ nhân trong làng hướng dẫn một cách rất cơ bản, do đó có nhiều thợ giỏi đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Sau thời kỳ bao cấp, hàng xuất khẩu cũng không còn nữa. Làng nghề La Xuyên phát triển theo hướng tự phát, manh mún. Trên cơ sở những tinh hoa của nghệ thuật chạm gỗ cổ truyền, người thợ La Xuyên luôn biết cách cải tiến mẫu mã sản phẩm cho phù hợp với xu hướng và thị hiếu của người dùng. Với “sức bật” của một làng nghề truyền thống, La Xuyên ngày nay được ví như một “công trường” với cụm công nghiệp làng nghề 16ha, thu hút 24 doanh nghiệp và hơn 1000 cơ sở sản xuất, tạo việc làm cho khoảng 5000 lao động, trong đó thợ chạm khắc chiếm tới 60%. Hoạt động sản xuất của La Xuyên rất sôi động, thu hút được hàng nghìn lao động đến từ khắp các tỉnh, thành phố phía Bắc như Thái Nguyên, Lạng Sơn, Ninh Bình...

Từ những năm đầu thế kỷ 21 đến nay, do chính sách nhà nước mở cửa, nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ nước ngoài như Lào, Cam-pu-chia, Indonexia, châu Phi... để đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước, phát triển theo kiểu nhanh, nhiều, rẻ tiền. Song song với việc đào tạo thợ cũng ạt, số lượng thợ tăng

nhanh, đáp ứng yêu cầu rẻ tiền của khách hàng nội địa, không cần chất lượng. Đây cũng là một vấn đề rất nguy hiểm cho làng nghề gỗ mỹ nghệ La Xuyên.

Tại La Xuyên có khoảng 10-15 hộ gia đình và 10 công ty làm tham gia thị trường buôn bán gỗ nguyên liệu. Hầu hết các công ty buôn bán gỗ nguyên liệu đều mua gỗ nguyên liệu từ những công ty nhập khẩu lớn sau đó đưa về làng nghề bán lẻ cho các hộ gia đình. Các công ty và các hộ gia đình tham gia thị trường buôn bán gỗ nguyên liệu ở La Xuyên đều có xưởng chế biến và có cửa hàng trưng bày sản phẩm. Do vậy, những công ty và hộ gia đình này thường sử dụng một phần gỗ nguyên liệu để chế biến sản xuất, trưng bày và bán sản phẩm gỗ tại cửa hàng của mình, phần còn lại để cung ứng cho các hộ gia đình và các doanh nghiệp chuyên sản xuất chế biến sản phẩm gỗ.

Theo ước tính ở La Xuyên có khoảng 580 hộ gia đình tham gia chế biến, sản xuất, kinh doanh sản phẩm gỗ, trong đó có 200 hộ gia đình có cửa hàng tại làng nghề, 380 hộ chế biến, sản xuất và bán sản phẩm tại gia đình. Ở La Xuyên có khoảng 40 doanh nghiệp tham gia ngành chế biến gỗ, trong đó chỉ có khoảng 20 doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả trong đó có các doanh nghiệp tham gia thị trường buôn bán gỗ nguyên liệu. Các doanh nghiệp này đều có xưởng chế biến và có cửa hàng trưng bày với mặt bằng và quy mô rộng hơn nhiều so với hộ gia đình.

Ở La Xuyên có khoảng 20 hộ gia đình mở xưởng xẻ gỗ, mỗi hộ trang bị 1 máy xẻ CD, đều là máy chạy tự động và có trang bị cầu dầm để đưa gỗ vào máy. Theo ước tính, hàng năm có khoảng 25.000m khối gỗ chạy qua 20 máy xẻ của các hộ gia đình. Phần còn lại do các doanh nghiệp xẻ cho khách hàng khi mua gỗ.

Tại La Xuyên có khoảng 200 cửa hàng bán sản phẩm gỗ của các hộ gia đình và có các phòng trưng bày sản phẩm có quy mô lớn của các doanh nghiệp sản xuất, chế biến sản phẩm gỗ.

Đa phần các hộ gia đình sản xuất và chế biến tại La Xuyên lấy nơi cư trú làm xưởng chế biến và sản xuất. Trong 28 hộ gia đình được chọn để phỏng vấn tại La Xuyên có đến 25 hộ gia đình lấy nơi ở làm xưởng sản xuất và chế biến. Các hộ gia đình có xưởng tách biệt chỉ chiếm khoảng 10% tổng số hộ gia đình được phỏng vấn.

Về thiết bị công nghệ, đa phần các loại máy sử dụng để sản xuất và chế biến sản phẩm gỗ tại La Xuyên có nguồn gốc từ Việt Nam và Trung Quốc, chiếm 83%. Một số máy có nguồn gốc từ Đài Loan và Malaysia chiếm 12,5%. Một số ít máy cũ được nhập khẩu từ Nhật về như xe nâng, một số máy cầm tay cũng có nguồn gốc của Nhật như máy bào, máy phay cầm tay. Lượng máy móc có nguồn gốc Nhật chiếm khoảng 4%.

Về trang thiết bị máy móc tại La Xuyên trong những năm gần đây, các hộ gia đình trang bị nhiều máy CNC hơn. Máy CNC vừa sử dụng để sản xuất và chế biến cho hộ gia đình, vừa có thể sử dụng để gia công thuê cho các hộ gia đình khác. Nhiều xưởng xẻ đã trang bị máy xẻ vi tính và hệ thống cầu dàn, hệ thống đẩy máy CD tự động. Do vậy, năng suất lao động trong các xưởng chế biến được nâng cao.

Và hiện nay, làng nghề đang ở trong tình trạng thụ động, hàng sản xuất ra rất nhiều, không tiêu thụ được. Đây là vấn đề bức thiết cho làng nghề. Qua đây, cần phải có sự giúp đỡ, hỗ trợ để giúp cho làng nghề phát triển mạnh hơn. Tìm đầu ra cho mặt hàng gỗ mỹ nghệ xuất khẩu ra nước ngoài, kết hợp với việc đào tạo và nâng cao nghề cho thợ giỏi. Có như vậy, làng mộc La Xuyên mới có điều kiện phát triển.

2.1.3. Quy trình sản xuất và các sản phẩm chính của làng mộc La Xuyên.

2.1.3.1. Quy trình sản xuất gỗ.

Sản phẩm gỗ điêu khắc La Xuyên được sản xuất từ các loại gỗ tự nhiên, có giá trị thẩm mỹ và độ bền cao đa dạng như: gỗ gụ, gỗ trắc, gỗ hương, gỗ mít, gỗ dổi, gỗ mun... Mỗi sản phẩm là một tác phẩm nghệ thuật được kết tinh từ đôi tay khéo léo, kinh nghiệm và một tâm huyết với nghề của những nghệ nhân từ làng nghề gỗ La Xuyên. Các sản phẩm được thiết kế hài hòa giữa phong cách hiện đại và truyền thống phù hợp với từng không gian riêng trong gia đình, biệt thự, nhà hàng, khách sạn, resort... được thiết kế hài hòa theo phong cách hiện đại kết hợp với truyền thống tạo nên một vẻ đẹp tiềm ẩn trong mỗi một sản phẩm.

Nghề chạm khắc gỗ mỹ nghệ La xuyên cũng lắm công phu, không phải ai cũng làm được, nó đòi hỏi người nghệ nhân phải có năng khiếu, có ý tưởng, có

bàn tay khéo léo và kỹ thuật cao để từ những miếng gỗ sẵn sù sẽ tạo ra cả một thế giới của hình khối mang cái hồn, cái thần thái của sản phẩm.

Quy trình sản xuất kéo dài qua nhiều công đoạn. Bắt đầu từ những khối gỗ to, nhỏ, người nghệ nhân phải đo đạc, định hình sản phẩm, tính toán sao cho vừa hợp lý lại vừa kinh tế. Công việc của người thợ chạm thì công phu hơn, họ chế mẫu can hình, đóng nhận để định hình, để xác nhận phần gỗ bỏ, rồi đục, gọt, nhẵn, nạo, tia tách và đánh bóng...mỗi công đoạn này đều đòi hỏi kỹ thuật, tay nghề điêu luyện, đôi mắt tinh và trí sáng tạo mới có thể làm nên được những sản phẩm rất tinh tế này.

Nghề chạm cũng đòi hỏi sự kiên trì của người thợ, họ phải cặm cụi tới ngày, tới mần bóc tách ra những phần gỗ thừa, tạo ra những hình ảnh hoa lá, chim muông, cỏ cây sống động, tinh xảo...Sự thông minh, ứng biến linh hoạt của những người thợ La Xuyên vô cùng quan trọng, điều đó có thể tạo ra một sản phẩm tinh tế mang tính nghệ thuật bởi người thợ cũng như là một họa sĩ nhưng tạo hình trên những khối gỗ thì khó hơn nhiều. Khâu cuối cùng là đánh bóng, đây là một công việc nhẹ nhàng nhưng nó đòi hỏi một kỹ thuật, một món nghề riêng của mỗi người thợ.

Những người thợ tài hoa đã thực sự đem trí tuệ, bàn tay điêu luyện của mình để dựng nên một công trình bề thế về kiến trúc, không gia được mở rộng với một quần thể bao gồm đình, đền, phủ, miếu và những người nghệ nhân đã thổi vào đó sức sống làm cho những mảng phù điêu, mảng chạm tồn tại mãi mãi với thời gian.

Trước sự thay đổi của thị trường, người thợ làng La Xuyên không ngừng học hỏi, nâng cấp tay nghề để đáp ứng nhu cầu khách hàng. Các sản phẩm đồ gỗ nội thất cũng đa dạng hơn như : bàn ghế hội trường, hội thảo, công sở, cơ quan, nhà hàng, khách sạn, các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao của điêu khắc,...Tính đến nay, sản phẩm của làng nghề này đã có mặt từ Bắc tới Nam và xuất khẩu ra nước ngoài.

2.1.3.2. Sản phẩm chính của làng mộc La Xuyên.

Với truyền thống lịch sử lâu đời, các sản phẩm của làng nghề chạm khắc mộc La Xuyên đã tạo ra những đặc điểm riêng của sản phẩm làng nghề. Hiện nay, có thể chia sản phẩm của làng nghề thành 3 loại hình chính:

Đồ gia dụng: đây là mặt hàng đang được nhiều người ưa chuộng, được làng tập trung sản xuất nhiều nhất. Đồ gia dụng được chia làm nhiều loại: bàn ghế, sập, tủ, cửa, lan can cầu thang, giường,... Bên cạnh đó, còn rất nhiều mặt hàng gia dụng khác như: bể cá cảnh, đồng hồ, khung gương,... Khách hàng ưa thích đồ gia dụng ở đây bởi vì mẫu mã đa dạng, phong phú, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và cũng của cả những vị khách hàng khó tính nhất, bởi chất lượng sản phẩm tốt và giá thành hợp lý.

Đồ mỹ nghệ: đồ mỹ nghệ của làng cũng là mặt hàng được nhiều người ưa chuộng và thường mua kèm khi mua bàn ghế, nhằm tạo nên một không gian sang trọng – phong cách – lịch sử trong phòng khách. Đồ mỹ nghệ được sản xuất nhiều đó là tranh vẽ quạt với chủ đề thi họa, chạm khắc chân dung người phụ nữ Việt Nam mặc áo dài, tranh tứ quý: tùng, cúc, trúc, mai, hay tranh đôi trang trí chủ đề long phượng sum vầy, long vân khánh hội, tranh khảm trai với mô típ quen thuộc: vinh quy bái tổ, mai đĩnh, trúc tước,... Tất cả đều được chạm khắc tinh xảo, lột tả được ý nghĩa, biểu tượng cũng như nét sống động, hài hòa mà bình dị thân thuộc của nghệ thuật thẩm mỹ vốn có từ xưa tới nay của người Việt Nam. Bên cạnh đó, nhiều loại sản phẩm mỹ nghệ khác cũng được người thợ La Xuyên tạo tác để phục vụ thú chơi đồ gỗ của những ai thích sự độc đáo như: giá ngà voi, trang trí chân đồng hồ, đôi bình,... Ở mỗi loại sản phẩm, người thợ chạm lại chế tác ra nhiều mẫu mã, chủ đề trang trí khác nhau để làm tăng tính đa dạng cho sản phẩm và đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Ngoài ra, gần đây, một số sản phẩm mỹ nghệ được làm bằng gỗ “Nu” (loại gỗ có thân mọc ngầm trong đất), với vân rất đẹp như vân đá (đó là mặt hàng cao cấp và rất hiếm).

Đồ thờ cúng: đồ thờ cúng của làng tập trung vào các loại: cuốn thư, câu đối, bàn thờ, ngai thờ, khung tranh,... dành cho việc thờ cúng ở các gia đình, dòng họ. Sản phẩm này của La Xuyên làm ra có nét đặc trưng so với sản phẩm của làng nghề lân cận như: Ninh Xá Thượng, Ninh Xá Hạ. Đồ thờ ở làng La Xuyên thường làm bằng gỗ gụ, chữ Hán trên câu đối, cuốn thư thường được khảm trai và đánh véc ni, đánh bóng. Trong khi đó, các làng bên đều làm bằng gỗ mít, sơn đen, hoặc sơn son thếp vàng. Đó là những nét đặc trưng để so sánh sản phẩm đồ thờ của làng La Xuyên với các làng bên.

Từ đó cho thấy, dù là loại hình sản phẩm nào thì yếu tố đẹp và sang luôn tồn tại trong các mặt hàng của người La Xuyên. Ngoài ra, trong những năm gần đây, các nghệ nhân trong làng còn sáng tạo những sản phẩm mới, được nhiều người ưa chuộng, đó là tượng trang trí: thường có kích thước nhỏ hơn tượng thờ và đa dạng về mẫu mã. Các sản phẩm này thường được kết hợp đồng bộ với sập gụ, tủ chè. Bên cạnh đó, người thợ La Xuyên còn làm tượng chim, tượng thú không kém phần sinh động và sắc nét.

Có thể nói, những người thợ thủ công, nghệ nhân làng nghề La Xuyên luôn tìm tòi, sáng tạo ra cái mới, chính điều đó đã giúp làng này tồn tại lâu bền trước những thử thách. Tuy nhiên, họ không chuyên môn về một loại sản phẩm hay mặt hàng nhất định. Những gia đình thợ thủ công luôn làm nhiều mặt hàng sản phẩm: bàn ghế, khung tranh, sập gụ, tủ chè, bàn thờ, cuốn thư, câu đối... Có gia đình tập trung tạc tượng và làm đồ thờ nhưng họ vẫn làm bàn ghế, đồ mỹ nghệ. Trong quyển “Đồ mỹ nghệ cao cấp” của Hiệp hội Làng nghề xuất bản, có tới hơn 100 mẫu bàn ghế do người thợ làng nghề La Xuyên tạo ra. Đây là tài liệu quan trọng phân theo từng loại hình sản phẩm, giúp cho làng nghề quảng bá sản phẩm của mình đến với các đối tượng khách hàng có nhu cầu khác nhau. Về đề tài của sản phẩm, tùy theo mặt hàng mà người thợ La Xuyên thể hiện sao cho phù hợp, hoặc nếu khách có nhu cầu làm theo ý mình thì chỉ cần nêu ý tưởng, họ sẽ đáp ứng yêu cầu của khách một cách trọn vẹn. Đối với mặt hàng như sập gụ, tủ chè có mô típ trang trí: Bát tiên quá hải, Tam cố thảo lư, Văn Vương cầu hiền, Lã Vọng câu cá, Mục đồng thổi sáo, Phúc - Lộc - Thọ ... Bàn ghế thường chạm trổ hoa lá, trúc tước, mai diều, khảm trai, thi họa, hoa văn khác nhau, phong cảnh sơn thủy, cầm kỳ thi họa, tiểu phụ đồn cửi... Ở tranh trang trí: Tứ quý (tùng, cúc, trúc, mai), chân dung người phụ nữ Việt Nam chơi nhạc cụ dân tộc, Vinh quy bái tổ, Đào viên kết nghĩa... Còn với một số mặt hàng như: giường ngủ, bàn trang điểm, giá để đồng hồ, người thợ thường đan xen giữa trang trí giữa các đề tài cổ và hiện đại. Về kiểu dáng, mẫu mã sản phẩm của làng nghề La Xuyên khá đa dạng, có thể lựa chọn đề đặt vào bất kì không gian nào. Từ những bộ bàn ghế kiểu thân trúc đến những bộ bàn ghế vuông thành sắc cạnh, đơn giản nhưng không kém phần thu hút, những bộ bàn ghế trông như những hình thù độc đáo được làm từ những gốc cây cổ thụ, hay những bộ bàn ghế chạm rồng tinh xảo... khiến cho người xem phải ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của sản phẩm. Những chiếc sập chân quỳ dài có nhiều kiểu dáng song vẫn mang

vẻ đẹp sang trọng, cổ kính. Từ đề tài trang trí cho đến kiểu dáng, mẫu mã của mỗi sản phẩm cho thấy những người thợ La Xuyên rất am hiểu về đề tài thể hiện, kỹ thuật tạo tác điêu luyện... Đây chính là yếu tố đặc trưng của văn hóa làng nghề được kết tinh trong mỗi sản phẩm được tạo ra. Do đó, đồ gỗ của làng nghề La Xuyên đã và đang tạo được chỗ đứng vững trên thị trường hiện nay.

2.1.4. Tiềm năng phát triển du lịch của làng mộc La Xuyên.

2.1.4.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên.

Làng mộc La Xuyên có địa hình tương đối bằng phẳng, chủ yếu là đồng bằng thấp trũng. Khí hậu nơi đây mang đầy đủ đặc điểm khí hậu của khu vực nhiệt đới gió mùa nóng ẩm mưa nhiều. Nhiệt độ trung bình: 23 độ - 24 độ C. Độ ẩm trung bình: 80-85%. Tuy nhiên, do nằm trong vùng vịnh Bắc Bộ nên hàng năm nơi đây thường chịu ảnh hưởng của bão hoặc áp thấp nhiệt đới.

Tính đến năm 2000, nơi đây có khoảng hơn 1.000 ha rừng các loại, chủ yếu là rừng phòng hộ, cây trồng chủ yếu là sù, vẹt, phi lao, bần. Hệ thực vật chiếm khoảng 40%, hệ động vật chiếm khoảng 30% loài thực vật, động vật cả nước.

Làng mộc La Xuyên có nét đặc trưng của làng quê Bắc Bộ, yên tĩnh, yên bình,...thích hợp du lịch, dã ngoại, tham quan. Du khách tới đây sẽ cảm thấy thoải mái hơn, nhẹ nhàng hơn sau những ngày dài làm việc mệt mỏi.

2.1.4.2. Tài nguyên du lịch nhân văn.

Làng nghề.

Làng nghề truyền thống làng mộc La Xuyên hội tụ đầy đủ giá trị văn hóa vật thể (sản phẩm làng nghề, công trình kiến trúc di tích thờ tổ nghề) và văn hóa phi vật thể (kỹ năng, kỹ xảo nghề, lễ hội làng, sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng dân gian, không gian văn hóa làng). Dựa vào yếu tố tự nhiên và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, làng nghề đã kết nối, hình thành được các tuyến, điểm du lịch hấp dẫn du khách. Đó là các tour du lịch sinh thái cộng đồng với rất nhiều hoạt động thú vị. Đặt chân đến vùng đất cổ Ý Yên, du khách được hòa mình vào không gian làng nghề chạm khắc gỗ thủ công mỹ nghệ với những tiếng đục, chạm, cưa, ngắm những chiếc sập gụ, tủ chè, hoành phi, câu đối chạm khắc tinh xảo thể hiện sự tài hoa, đôi bàn tay khéo léo của những người thợ mộc

với tinh thần cần cù, sáng tạo, bền bỉ lưu giữ tinh hoa văn hóa làng nghề của cha ông để lại.

Di tích lịch sử văn hóa.

Cùng với tham quan, trải nghiệm di sản, du khách còn được tìm hiểu về sự hình thành và phát triển của làng nghề truyền thống. Tại làng mộc La Xuyên, xã Yên Ninh đã được hình thành các đây gần 10 thế kỷ, do tướng quân Ninh Hữu Hưng về lập ấp, truyền nghề tại địa phương. Ông là vị tổ nghề đầu tiên và là người thợ tài hoa, nổi tiếng đã được hai triều đại Đinh, Lê trọng dụng. Nghề mộc do ông truyền dạy cho người dân nơi đây ngày càng phát triển. Những nghệ nhân nơi đây đã góp công sức xây dựng những công trình lớn như kinh đô Thăng Long, kinh đô Huế cho đến đình, đền, chùa, miếu, phủ trên khắp mọi miền đất nước. Các sản phẩm gỗ ở đây đảm bảo sự chắc bền, thẩm mỹ với kỹ thuật gia công tinh tế, chi tiết đã trở thành thương hiệu nổi tiếng của người dân La Xuyên.

Đình La Xuyên (nơi thờ ông tổ nghề mộc Ninh Hữu Hưng) nằm quay về hướng tây, bao quanh là cánh đồng lúa. Các công trình phụ trợ như hồ nước, hệ thống nghi môn, vườn cây đều được bố trí hài hòa, tạo nên một cảnh quan tuyệt mỹ. Bao quanh khuôn viên ngôi đình là hệ thống tường gạch tạo nên một không gian kiến trúc hoàn chỉnh.

Nội tiếp tiền đường là trung đường và chính tẩm. Cũng giống như tiền đường, hai tòa này cũng được làm hoàn toàn bằng gỗ lim. Đây chính là nơi thể hiện rõ nét tay nghề tài hoa của các nghệ nhân La Xuyên. Các hình tượng rồng, tứ quý, tứ linh,...trên các cánh cửa, các bộ vì được chạm bong, chạm lộng với kỹ thuật gia công cầu kỳ, tỉ mỉ, sắc nét.

Nằm về phía Bắc của đình La Xuyên là ngôi Phủ thờ Mẫu được thiết kế theo kiểu tiền chữ nhất, hậu chữ đinh. Hệ thống vì gỗ lim tại công trình này cũng được làm theo kiểu chồng rường giá chiêng, chạm khắc các đề tài tứ quý, tứ linh, lá lật...với nhiều kiểu dáng, đường nét khác nhau thể hiện tính sáng tạo, trình độ điêu luyện của một làng nghề truyền thống.

Đình, Phủ La Xuyên là nơi lưu giữ, thể hiện nét tài hoa của những nghệ nhân chạm khắc gỗ kế thừa nghề truyền thống do Lão La Đại Thần Ninh Hữu Hưng truyền dạy. Chính vì nét hoàn mỹ, độc đáo về mặt kiến trúc và cảnh quan

của ngôi đình mà cổ kiến trúc sư Nguyễn Cao Luyện khi còn sống đã có đề nghị đưa đình La Xuyên vào danh mục bảo tàng nghệ thuật cổ của vùng Sơn Nam.

Đình La Xuyên cũng là nơi lưu giữ những nét đẹp văn hóa làng nghề từ hơn 1000 năm. Xưa kia theo tục lệ hàng năm vào dịp giao thừa có tục mọi người ra đình gặp nhau, hòa giải xích mích trong năm và chúc nhau năm mới gặp nhiều may mắn. Thời khắc giao thừa, dân làng mang đuốc ra Đình, lấy lửa về xông nhà với mong ước ngọn lửa sẽ xua tan cái cũ, mang lại hồng phúc cho một năm mới làm ăn phát đạt.

Lễ hội - phong tục tập quán.

Lễ hội dân gian làng nghề được tổ chức từ ngày 9 đến 11 tháng 3 Âm lịch. Cứ cách 3 năm, vào các năm Tí, Ngọ, Mão, Dậu, thì Lễ hội được tổ chức to hơn các năm khác. Lễ hội không chỉ là dịp vui xuân, thưởng thức các trò chơi dân gian mà còn là cơ hội để những người dân La Xuyên xa quê được hòa mình vào những nét thuần phong mỹ tục của quê hương, thể hiện tinh thần uống nước nhớ nguồn. Đặc biệt, trong lễ hội dân gian làng nghề thường tổ chức trình diễn các sản phẩm gỗ do những người thợ trong làng chế tác. Buổi trình diễn sản phẩm gỗ mỹ nghệ không chỉ là dịp để những người thợ trao đổi, học tập kinh nghiệm của nhau mà còn là dịp quảng bá sản phẩm của làng nghề truyền thống, đúng như câu ca lưu truyền:

Giai nhân con cháu Cái Nành

Dầu không Khoa bảng cũng thành nghệ nhân.

Trong Lễ hội dân gian làng nghề theo tục lệ có nghi thức rước nước từ sông Sắt về chùa rồi về đình với ý nguyện cầu mong mưa thuận gió hòa, nhà nhà ấm no. Đoàn rước kiệu đi vòng quanh trục đường chính của làng. Đi đầu đoàn rước kiệu là đội trống, phường nhạc bát âm, nhạc phách, đội rồng, lân. Tiếp sau là đội rước kiệu gồm kiệu thất công, kiệu bát công. Đi sau đội rước kiệu là đội tế Nam quan, đội tế Nữ quan rồi đến đoàn của các cụ cao niên, sau cùng là đông đảo người dân trong làng.

Người dân La Xuyên thường tổ chức làm lễ cúng Lão La Đại Thần Ninh Hữu Hưng vào ngày 24 tháng 4 Âm lịch – ngày ông đặt chân lên vùng đất này. Trong ngày này, mọi người cùng tụ hội, bày cỗ tại Đình làng và tưởng nhớ tới

công đức của ông. Uống nước nhớ nguồn, dân làng La Xuyên vẫn luôn ghi nhớ đến công đức của Tổ nghề. Đình La Xuyên có câu đối ca ngợi Lão La Đại Thần Ninh Hữu Hưng:

“Mộc tượng giáo dân nguyên hữu ý

Kiến đô lập quốc sử lưu công”.

Với điều kiện về tài nguyên du lịch nhân văn thích hợp loại hình du lịch tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm,... Đặc biệt, làng nghề mộc La Xuyên với quy trình sản xuất mộc tinh xảo, thủ công, sản phẩm phong phú, đa dạng sẽ là điều kiện rất tốt để phát triển du lịch làng nghề: tham quan, tìm hiểu trải nghiệm, mua sắm,...

2.2. Thực trạng khai thác du lịch tại làng mộc La Xuyên.

2.2.1. Thực trạng khách du lịch đến với làng nghề.

Gần đây, La Xuyên nổi lên như một trong những làng nghề được khách du lịch trong và ngoài nước quan tâm. Bên cạnh những sản phẩm độc đáo, về mặt giao thông, làng nghề này nằm sát bên quốc lộ 10, rất thuận tiện cho việc lưu thông, giao thương hàng hóa và phát triển du lịch. Trong những năm qua, đặc biệt là từ năm 2010 đến nay, Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC trong chương trình “Gìn giữ cho muôn đời sau” đã giới thiệu hình ảnh làng nghề đến với đông đảo người dân trong nước và khách nước ngoài, làng nghề La Xuyên cũng là điểm đỗ cho cuộc “hành hương” vào lĩnh vực nghệ thuật nghề thủ công Việt.

Khảo sát tại làng cho thấy: Trong 5 năm trở lại đây, làng đã tiếp đón hàng nghìn lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan và mua sắm sản phẩm của làng. Nhiều sản phẩm có giá trị nghệ thuật cao được bán đã đem lại thu nhập đáng kể cho các hộ gia đình làm nghề. Đối với khách tham quan trong nước, qua khảo sát cho thấy, đa số khách du lịch khi tới tham quan làng nghề La Xuyên nằm trong tour du lịch tham quan các di tích lịch sử của tỉnh Nam Định như: đền Trần, chùa tháp Phổ Minh, ... hoặc tour du lịch gắn kết giữa các di sản văn hóa của tỉnh Ninh Bình với du lịch làng nghề. Trước thực tế đó, trong một vài năm trở lại đây, làng nghề La Xuyên đã được chính quyền địa phương quan tâm và đầu tư về cơ sở hạ tầng giao thông, một mặt để phục vụ giao thương buôn bán, mặt khác cũng là để phục vụ phát triển du lịch các làng nghề trên địa bàn tỉnh Nam Định. Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định đã thông qua dự án xây dựng các

khu tiểu thủ công nghiệp. Đây là nền tảng giúp cho làng nghề chạm khắc gỗ phát triển và tạo cơ sở cho sản phẩm du lịch được quảng bá rộng rãi.

Ông Nguyễn Văn Dân (57 tuổi), khách du lịch đến La Xuyên cho biết: “Tôi đã đi nhiều làng nghề chạm khắc gỗ như: làng chạm khắc gỗ Phù Khê, Kim Thiều, Đồng Kỵ (Bắc Ninh), Dư Dụ, Thiết Úng (Đông Anh, Hà Nội), nhưng bản thân và một số người bạn rất ưa chuộng sản phẩm chạm khắc gỗ ở La Xuyên vì có những nét riêng độc đáo chứa đựng trong từng sản phẩm”. Ý kiến của ông Dân cũng sẽ là một khẳng định có tính khách quan cho khả năng phát triển làng nghề ở La Xuyên.

Đối với du khách nước ngoài, theo anh Trần Văn Quang (47 tuổi) - Quản lý doanh nghiệp Đồ gỗ Hiền Oanh cho biết: “Khách nước ngoài đến tham quan làng nghề khoảng 200 lượt/năm. Họ thường đi theo tour du lịch ở Bái Đính hay Cố đô Hoa Lư - Tràng An bên Ninh Bình tiện đường sang tham quan làng nghề La Xuyên và bên làng nghề đúc đồng ở trên Tổng Xá. Khách nước ngoài chủ yếu là tham quan, quay phim về làng nghề và các sản phẩm của làng nghề. Có những đoàn khách đến từ Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Nhật Bản và một số khách đến từ các nước châu Á có mua sản phẩm của làng nghề. Nhưng điều cơ bản là họ đi tìm kiếm nguồn hàng để nhập khẩu về nước họ. Khách mua nhiều nhất vẫn là khách hàng đến từ Hồng Kông và Nhật Bản. Khách du lịch nước ngoài thường đi theo nhóm từ 4 đến 5 người và có hướng dẫn viên du lịch”.

2.2.2. Các loại hình du lịch được khai thác tại làng mộc La Xuyên.

Tham quan làng nghề, di tích lịch sử văn hóa.

Làng La Xuyên là một làng nghề truyền thống thuộc huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Huyện Ý Yên thuộc tỉnh Nam Định, nằm trong vùng Đồng Bằng Sông Hồng có rất nhiều địa điểm du lịch hấp dẫn và nổi tiếng với khung cảnh thiên nhiên cực kỳ tươi đẹp. Khi đi du lịch làng mộc La Xuyên, du khách có thể ghé qua một số địa điểm du lịch như: Phủ Quảng Cung, cây Dã Hương trên 500 năm tuổi,...

Phủ Quảng Cung (Phủ Nấp) nay thuộc Tiến Thắng, xã Yên Đồng, Ý Yên, tỉnh Nam Định. Phủ Quảng Cung là một trong những trung tâm của Đạo Mẫu Việt Nam thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh giáng sinh lần thứ nhất. Đây là một quần

thể “Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh” đã được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Nam Định xếp hạng năm 2005. Quần thể di tích lịch sử văn hóa Phủ Quảng Cung hiện nay bao gồm: Phủ chính thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh tại thôn Tiến Thắng và khu quần thể di tích Đền Đáy tại thôn Nam Đồng thuộc địa phận xã Yên Đồng, Ý Yên, tỉnh Nam Định. Quần thể di tích lịch sử văn hóa Phủ Quảng Cung đã được đón nhận Bằng bảo trợ di sản Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam vào ngày 6/4/2011. Lễ hội Phủ Quảng Cung được tổ chức từ ngày 1 đến mùng 10 tháng 3 Âm lịch.

Cùng với tham quan, trải nghiệm di sản, du khách còn được tìm hiểu về lịch sử hình thành và phát triển của làng nghề La Xuyên. Văn hóa truyền thống làng nghề La Xuyên gắn bó chặt chẽ với sinh hoạt, phong tục tập quán của cộng đồng dân cư, thể hiện qua các dịp lễ hội làng nhằm tôn vinh, tưởng nhớ vị tổ nghề. Vì vậy, việc hình thành và phát triển sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh gắn với làng nghề trong không gian lễ hội và di tích lịch sử - văn hóa là điểm hấp dẫn của làng nghề La Xuyên.

Trải nghiệm hoạt động sản xuất, phong tục tập quán.

Khi tới làng mộc La Xuyên, du khách sẽ được trải nghiệm, tham gia vào một số công đoạn làm nên sản phẩm gỗ mỹ nghệ. Đã có nhiều đoàn khách trong nước và một số du khách nước ngoài đã được tham gia vào một trong những công đoạn chế tác ra sản phẩm gỗ mỹ nghệ và bày tỏ sự thích thú.

Ngoài trải nghiệm hoạt động sản xuất, du khách có thể tham gia vào lễ hội dân gian của làng nghề. Lễ hội dân gian làng nghề được tổ chức từ ngày 9 đến 11 tháng 3 Âm lịch. Cứ cách 3 năm, vào các năm Tí, Ngọ, Mão, Dậu thì lễ hội được tổ chức to hơn các năm khác. Lễ hội không chỉ là dịp vui xuân, thưởng thức các trò chơi dân gian mà còn là cơ hội để những người dân La Xuyên xa quê được hòa mình vào những nét thuần phong mỹ tục của quê hương, thể hiện tinh thần uống nước nhớ nguồn.

Người dân La Xuyên thường tổ chức làm lễ cúng Lão La Đại Thần Ninh Hữu Hưng vào ngày 24 tháng 4 Âm lịch - ngày ông đặt chân lên vùng đất này. Trong ngày này mọi người cùng tụ hội, bày cỗ tại Đình làng và tưởng nhớ tới công đức của ông.

Muasám.

Làng mộc La Xuyên nổi tiếng với rất nhiều sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ với thiết kế tinh xảo, đẹp mắt. Du khách khi tới tham quan làng mộc La Xuyên vừa được trải nghiệm di sản, tìm hiểu về lịch sử hình thành, phát triển của làng nghề, tham gia lễ hội dân gian mà còn khi về còn có thể lựa chọn một số sản phẩm đồ gỗ với đa dạng mẫu mã, kích thước để làm quà lưu niệm hoặc có thể mua tặng người thân, bạn bè.

Với những giá trị to lớn của làng nghề truyền thống, việc phát triển các sản phẩm du lịch kết nối giữa làng nghề với làng nghề, làng nghề với lễ hội và di tích, danh thắng thời gian qua đã có những tín hiệu tích cực. Du lịch làng nghề truyền thống La Xuyên bước đầu đã được ngành Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh, chính quyền các địa phương quan tâm chỉ đạo, thúc đẩy, phát huy giá trị nhưng vẫn còn ở mức thấp. Để hình thành các tour, tuyến du lịch liên kết cần có sự vào cuộc mạnh mẽ của các cấp, các ngành và sự tham gia tích cực của người dân địa phương, các công ty du lịch, lữ hành trong và ngoài tỉnh.

2.2.3. Thực trạng về cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch.

Cơ sở hạ tầng:

Nằm ở phía Tây Nam của tỉnh, làng tiếp giáp với thành phố Ninh Bình ngăn cách bởi dòng sông Đáy, cách thành phố Nam Định, trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của tỉnh hơn 20km, là thị trường lớn để giao lưu, tiêu thụ hàng hóa, trao đổi kỹ thuật công nghệ, thông tin và kinh nghiệm quản lý kinh doanh. Được sự quan tâm của Trung ương, thời gian qua, một số tuyến tỉnh lộ chạy qua địa bàn đã được nâng lên thành quốc lộ, được đầu tư nâng cấp tăng năng lực giao thông vận tải đường bộ như các tuyến quốc lộ 37B, 38B kết hợp với tuyến đường sắt, đường cao tốc Bắc - Nam tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, du lịch của địa phương và toàn vùng.

Đến nay, hệ thống đường bộ như đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình dài 16,4km quy mô 4 làn xe; Quốc lộ 10 từ cầu Tào đến cầu Non Nước dài 10km quy mô đường cấp III đồng bằng, mặt đường rộng 11m; Quốc lộ 38B từ cầu Ngắm đến ngã ba Cát Đằng dài 10,75km quy mô cấp III, cấp IV đồng bằng, mặt đường rộng từ 7-11m; Quốc lộ 37B với tổng chiều dài 13,2km quy mô đường cấp IV, cấp V đồng bằng, mặt đường rộng từ 5-8m... sau thời gian thi công đã

hoàn thành đưa vào sử dụng đáp ứng nhu cầu giao thương của người dân. Cùng với đó, trên địa bàn huyện còn có dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục phát triển nối vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đang triển khai thi công giai đoạn I. Để phát huy tối đa lợi thế về vị trí địa lý, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, nâng cao năng lực vận tải, vận chuyển hàng hóa, phục vụ phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, du lịch thời gian qua làng đã tập trung nguồn lực từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông địa phương theo quy hoạch. Tuyến tỉnh lộ 485 mặt đường thảm bê tông nhựa dài 16,5km từ Bến Mới đến xã Yên Thọ. Hệ thống đường huyện dài gần 49km gồm các tuyến: đường 57B, đường Thành - Xá, đường Lương - Trị cũng được quan tâm đầu tư nâng cấp, xây dựng mới để đảm bảo kết nối liên hoàn với đường quốc gia. Trong năm 2020, nơi đây triển khai đầu tư 4 dự án đường giao thông theo quy mô đường cấp V đồng bằng gồm: cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 38B đến UBND xã Yên Minh, đoạn từ ngã tư Mụa đến UBND xã Yên Minh; cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã từ Bưu điện văn hóa xã Yên Lương đến UBND xã Yên Cường; cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã từ UBND xã Yên Phong đến Quốc lộ 10 xã Yên Bằng; cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã từ xã Yên Lợi đến xã Yên Minh (điểm đầu từ cầu Đồng Quan thuộc Quốc lộ 10, điểm cuối UBND xã Yên Minh). Trong năm 2021, dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Lương - Trị dài trên 13,5km với tổng kinh phí 144,1 tỷ đồng, đạt tiêu chuẩn cấp IV đồng bằng (mặt cắt ngang rộng 9m, kết cấu mặt đường cấp cao A1 thảm nhựa) đã hoàn thành thi công, bàn giao để đưa vào khai thác. Tuyến đường chạy qua 4 xã là: Yên Lương, Yên Thắng, Yên Đồng và Yên Trị có điểm đầu từ Km0+00 giao Quốc lộ 10 (tại Km125+600, đầu cầu Tào) đến điểm cuối là Km13+565 giao với đê bồi (bến dò Thông) xã Yên Trị. Tuyến đường Lương - Trị được hoàn thành, sẽ cùng với hệ thống đường giao thông trên địa bàn như: Quốc lộ 10, Quốc lộ 38B, Quốc lộ 37B, đường tỉnh 485, đường tỉnh 64 và với hệ thống đường giao thông liên xã đã được hoàn thiện đồng bộ, là điều kiện rất thuận lợi để làng La Xuyên thu hút đầu tư, đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội, du lịch đảm bảo quốc phòng an ninh ở địa phương. Bên cạnh đó, vừa qua trên địa bàn huyện còn có dự án cải tạo, nâng cấp đường Chính - Phong là dự án nhóm C, có tổng mức đầu tư là 40,5 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 30%, còn lại 70% lấy từ nguồn đấu giá quỹ đất tại các khu dân cư tập trung trên địa bàn huyện Ý Yên; địa phương chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng và xây dựng

grânhdọcđoạnquakhudâncư.Dogắpkhókhăn,vướngmắctrongcông

tác giải phóng mặt bằng nên đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện dự án hoàn thành trong năm 2021.

Thời gian qua, làng La Xuyên đã tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị tập trung đầu tư, lắp đặt hệ thống đường ống, nâng cấp hạ tầng các nhà máy để mở rộng mạng lưới cấp nước sạch trên địa bàn. Nhờ đó, đến nay toàn bộ có năm nhà máy cấp nước sạch tập trung. Trong đó, Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn quản lý hai nhà máy tại các xã Yên Ninh, Yên Chính với công suất thiết kế hơn 2.000 m³/ngày đêm. Công ty Cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn quản lý hai nhà máy, gồm: nhà máy tại xã Yên Quang với công suất 3.700 m³/ngày đêm phục vụ cấp nước sạch cho nhân dân các xã Yên Quang, Yên Đồng, Yên Bằng, Yên Khang; nhà máy nước tại xã Yên Lộc phục vụ cấp nước sạch cho các xã lân cận phía nam huyện. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Kinh doanh nước sạch Nam Định quản lý một nhà máy nước tại Thị trấn Lâm với công suất thiết kế 6.200 m³/ngàyđêm.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch:

Làng mộc La Xuyên là làng nghề truyền thống nổi tiếng có từ hơn ngàn năm trước. Đến với làng nghề La Xuyên, ngoài tìm hiểu về lịch sử và quá trình hình thành, phát triển của làng nghề mà du khách còn được tham quan rất nhiều địa danh, danh lam thắng cảnh đẹp tại nơi đây. Ngoài ra, nơi đây có rất nhiều khách sạn, nhà hàng để du khách có thể nghỉ ngơi, trải nghiệm như: khách sạn Thùy Dương, khách sạn Sao Mai, nhà hàng Hương Quê,...Ở làng mộc La Xuyên, các cơ sở, dịch vụ lưu trú không quá đa dạng và phát triển, lượng khách lưu trú qua đêm khi tới làng mộc La Xuyên rất ít, thường du khách chỉ tham quan, trải nghiệm tại làng trong vòng một ngày sẽ rời đi luôn, rất ít du khách lựa chọn lưu trú qua đêm.

Du lịch đương nhiên không thể thiếu quà lưu niệm, du khách có thể đến một số cửa hàng quà lưu niệm tại đây để mua sắm những món quà lưu niệm mà mình yêu thích: cửa hàng quà lưu niệm Nam An - là một trong những nơi hàng đầu về cung cấp quà tặng lưu niệm mang tính nghệ thuật. Nơi đây đã mang đến cho du khách những món quà giá trị và đầy ý nghĩa, du khách sẽ bị choáng ngợp bởi sự đa dạng về mẫu mã, sự đẹp mắt của gian hàng được trưng bày và chất lượng của mỗi món quà. Tiếp theo là cửa hàng quà lưu niệm Minh Nga, đến đây du khách sẽ chọn được những món quà ưng ý nhất với chất lượng nhất. Các sản

phẩm tại đây rất phù hợp với mọi lứa tuổi, đảm bảo du khách sẽ mua được thứ mình muốn.

Đến với La Xuyên, du khách sẽ có được những trải nghiệm thú vị và để lại nhiều ấn tượng sâu sắc nhất.

2.2.4. Thực trạng về nguồn nhân lực.

Tại La Xuyên có khoảng 10.000 lao động tham gia ngành gỗ trong đó khoảng 60% là lao động địa phương. Lao động của các hộ gia đình chiếm 42,3%, còn lại là lao động làm thuê. Lao động làm thuê tại các hộ gia đình ở La Xuyên thường là lao động thời vụ và không có hợp đồng lao động trong khi lao động ở các doanh nghiệp chế biến gỗ có hợp đồng ngắn hạn (dưới 1 năm). Tuy nhiên, lao động trong các doanh nghiệp ở La Xuyên không nhiều, mỗi doanh nghiệp có khoảng từ 20 đến 30 lao động vì các doanh nghiệp cũng sử dụng hệ thống các gia đình vệ tinh để gia công và tinh chế sản phẩm gỗ. Tại La Xuyên, lao động nam đảm nhận được nhiều công việc hơn như điều khiển máy móc, pha chế gỗ, lắp ghép, xẻ phôi, thiết kế sản phẩm,...trong khi nữ đảm nhận được ít công việc hơn, chủ yếu đánh giấy giáp và làm các công việc đơn giản, nhẹ nhàng. Do vậy, tỷ lệ lao động nữ tại La Xuyên chỉ chiếm khoảng 14-20% trong tổng số lao động tham gia sản xuất và chế biến gỗ.

Mức lương của lao động nam và nữ cũng có sự khác biệt. Mức lương của lao động nam thường giao động từ 200-300 ngàn đồng/ ngày, cá biệt có những thợ tay nghề cao có mức lương 500-600 ngàn đồng/ ngày. Trong khi lao động nữ chỉ nhận được mức lương từ 100-200 ngàn đồng/ ngày.

Hiện tại nguồn lao động tại La Xuyên cũng sẵn có và có lực lượng lao động ở các gia đình vệ tinh. Do vậy, việc thuê lao động tại La Xuyên không gặp khó khăn, hơn nữa mức lương của lao động tại La Xuyên thấp hơn mức lương của công nhân ở thành thị. Tuy nhiên, người lao động làm thuê tại La Xuyên thường không gắn bó với các doanh nghiệp và hộ gia đình vì có sự cạnh tranh về lao động giữa các cơ sở sản xuất và chế biến. Ở các doanh nghiệp, công nhân thường có sự thay đổi, xáo trộn vào đầu năm sau tết Nguyên đán sau đó ổn định cho đến cuối năm. Tính kỷ luật của công nhân lao động ở La Xuyên kém hơn so với công nhân ở các khu công nghiệp.

Tại làng mộc La Xuyên, số lượng nhân lực phục vụ du lịch còn ít chủ yếu là người dân làng nghề vừa sản xuất, chế tác vừa phục vụ du lịch nên cơ cấu chưa đồng bộ, nhân lực có kinh nghiệm không nhiều. Kiến thức hội nhập, ngoại ngữ, tin học, năng lực sáng tạo, quản lý, kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế. Vì thế, Huyện cần phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho người dân trong làng để họ có thể hướng dẫn và phục vụ khách du lịch. Làng La Xuyên cần phải thay đổi và có những giải pháp phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch tại làng như: tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức cho người dân trong làng. Mỗi người lao động cần tích cực học hỏi, nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ để phục vụ du lịch. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ khách sạn, nhà hàng cho người dân trong làng để họ có thêm kinh nghiệm trong việc phục vụ và phát triển du lịch làng nghề được tốt hơn. Để nâng cấp chất lượng nguồn nhân lực du lịch, hàng năm, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Nam Định phối hợp với Tổng cục Du lịch, Hiệp hội Du lịch tỉnh, các huyện, thành phố, các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh mở các lớp học, tập huấn nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch, quản lý các cơ sở lưu trú, lễ tân, buồng, bàn. Sau các lớp học, các khóa tập huấn, học viên đều được cấp chứng chỉ chuyên môn.

Với các giải pháp trên, sẽ giúp du lịch tại làng mộc La Xuyên đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch đảm bảo chất lượng, số lượng phù hợp về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, để đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch của tỉnh và sẽ giúp làng nghề La Xuyên đưa du lịch phát triển mạnh mẽ hơn.

2.2.5. Các chính sách phát triển du lịch của địaphương.

Các giải pháp trọng tâm để khai thác giá trị làng nghề truyền thống trong phát triển du lịch được ngành Văn hóa - Thể thao và Du lịch đưa ra gồm:

- Chú trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy giá trị văn hóa làng nghề truyền thống. Nâng cao nhận thức, ý thức, đạo đức, trách nhiệm đối với nghề cho người dân.
- Tăng cường phối hợp giữa các cấp chính quyền với các doanh nghiệp du lịch để đào tạo kỹ năng hướng dẫn du lịch cho người dân làng nghề, tạo môi trường du lịch thân thiện, cởi mở, gần gũi giữa người dân và du khách.
- Hình thành các dịch vụ ăn uống, lưu trú, tăng cường các hoạt động vui chơi, giải trí phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, giúp du khách có cơ hội

giao lưu, trải nghiệm thực tế, thiết kế và chọn lựa các sản phẩm phù hợp làm quà lưu niệm để phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch về làng nghề truyền thống thông qua các phương tiện truyền thông như: phóng sự phát thanh, truyền hình, trên các website du lịch, các trang mạng xã hội, thông qua các ấn phẩm tờ rơi, tập gấp,...

- Tổ chức các đoàn khảo sát với các chuyên gia đến làng nghề truyền thống để nghiên cứu, đánh giá tiềm năng và hình thành các tuyến, điểm du lịch có sức hấp dẫn.

Cho đến nay, chính quyền địa phương đã có xu hướng xây dựng chiến lược phát triển du lịch làng nghề. Tuy nhiên, để La Xuyên trở thành một làng nghề có sức thu hút khách du lịch trong và ngoài nước, cần phải phấn đấu để đạt được các tiêu chuẩn cao hơn, cụ thể như:

1. Có sản phẩm độc đáo, đặc sắc, tinh xảo gắn liền với đội ngũ nghệ nhân.
2. Có trung tâm giới thiệu và bày bán sản phẩm làng nghề, có nơi để các nghệ nhân biểu diễn quy trình sản xuất sản phẩm phục vụ khách du lịch xem.
3. Có cơ sở hạ tầng giao thông thuận lợi, có bảng chỉ dẫn rõ ràng phục vụ cho khách tham quan, đảm bảo môi trường sản xuất trong sạch, không bị ô nhiễm, xây dựng các cơ sở dịch vụ ăn uống tách biệt với các cơ sở sản xuất.
4. Đào tạo đội ngũ nhân viên có thể thuyết minh phục vụ khách du lịch khi họ đến tham quan làng nghề.
5. Tạo dựng cảnh quan không gian làng nghề và phục hồi những yếu tố văn hóa truyền thống tốt đẹp của làng nghề để giới thiệu cho khách tham quan.

Bên cạnh đó, làng mộc La Xuyên cần phải liên kết với các làng nghề tiêu biểu khác như: làng đúc đồng Tống Xá (xã Yên Xá, huyện Ý Yên), kể cả với một số di sản văn hóa và làng nghề chạm khắc đá ở tỉnh Ninh Bình để cùng xây dựng tour du lịch mang lại hiệu quả trong quá trình khai thác sản phẩm du lịch ở các làng nghề này. Từ đó, khả năng để La Xuyên trở thành một làng nghề du lịch phát triển sẽ thành hiện thực trong tương lai không xa.

2.2.6. Hoạt động quảng bá để thu hút khách du lịch tại làng nghề La Xuyên.

Việc Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên chọn làng nghề La Xuyên để xây dựng thành điểm du lịch được coi là bước đột phá nhằm khai thác các tiềm năng, thế mạnh về du lịch của huyện. Tuy nhiên, để đưa làng nghề La Xuyên thành điểm phát triển du lịch, huyện Ý Yên cần đẩy mạnh tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh của làng nghề trên các website làng nghề, các doanh nghiệp trong làng và website du lịch của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để du khách trong và ngoài nước có cơ hội tìm hiểu, tuyên truyền qua các cuộc hội thảo, hội nghị về du lịch làng nghề trong và ngoài tỉnh. Hiệp hội làng nghề La Xuyên chọn một số cơ sở sản xuất gỗ mỹ nghệ đa dạng các sản phẩm hàng hóa để làm điểm dừng chân cho khách tham quan. Huyện cần phối hợp với Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho những người bán hàng để họ có thể hướng dẫn khách du lịch về lịch sử hình thành, quá trình phát triển của làng nghề, nghệ thuật chế tác gỗ của các thợ thủ công. Ở một số cơ sở sản xuất có thể bố trí cho du khách tham gia một số công đoạn làm nên sản phẩm gỗ mỹ nghệ. Thực tế, đã có nhiều đoàn khách trong nước và một số du khách nước ngoài đã được tham gia vào một trong những công đoạn chế tác ra sản phẩm gỗ mỹ nghệ và bày tỏ sự thích thú. Các cơ sở cũng cần sản xuất đa dạng các sản phẩm về mẫu mã, kích thước. Bên cạnh sản xuất các đồ gỗ lớn, các hộ dân cũng cần quan tâm đến sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nhỏ để khách du lịch có thể mua về làm quà lưu niệm. Đây cũng là hướng sản xuất mới có thể đem lại doanh thu lớn cho nhiều hộ sản xuất. Do làng nghề nằm trên Quốc lộ 10 rất thuận tiện về giao thông đến các điểm du lịch nổi tiếng như: Quần thể di tích lịch sử - văn hóa Phủ Dầy (Vụ Bản), Phủ Nấp ở xã Yên Đồng, các di tích thờ Vua Đinh – Lê (Ý Yên), Khu di tích lịch sử - văn hóa Đền Trần – Chùa Tháp (Thành phố Nam Định) hay Tam Cốc – Bích Động, Cố đô Hoa Lư, Khu di tích tâm linh Bái Đính của tỉnh Ninh Bình...nên cần liên kết với các công ty, doanh nghiệp lữ hành xây dựng, thiết kế tour du lịch hợp lý có thời gian ngắn mà hiệu quả về kinh tế cao để làm phong phú sự trải nghiệm của du khách.

Việc chọn làng nghề La Xuyên thành điểm du lịch sẽ góp phần quảng bá thương hiệu sản phẩm đồ mỹ nghệ của địa phương, tạo cho người dân có thêm thu nhập và gìn giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống của quê hương.

2.3. Tác động của du lịch tới làng mộc La Xuyên.

2.3.1. Tác động tích cực.

Phát triển du lịch làng nghề truyền thống không chỉ mang lại lợi nhuận kinh tế, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn mà qua đó còn lưu giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa của dân tộc. Để phát triển du lịch làng nghề truyền thống nói chung và làng mộc La Xuyên nói riêng, các cấp, các ngành chức năng cần có những giải pháp mang tính chiến lược, phù hợp với điều kiện thực tế của từng làng nghề. Trong đó, cần quan tâm nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, tu bổ, tôn tạo cảnh quan môi trường, có chính sách hỗ trợ làng nghề trong việc quy hoạch, giữ gìn bản sắc văn hóa. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá giới thiệu tiềm năng du lịch của tỉnh, trong đó có sản phẩm du lịch làng nghề, đồng thời tiến hành sưu tầm các tài liệu, hiện vật có giá trị về truyền thống của làng nghề. Nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ thợ thủ công mỹ nghệ có trình độ thẩm mỹ, kiến thức khoa học về truyền thống văn hóa nghề và làng nghề. Ngoài ra, làng mộc La Xuyên cần xây dựng quy hoạch khu sản xuất, khu triển lãm để du khách tham quan, tìm hiểu và có thể tham gia làm một số công đoạn tạo ra sản phẩm,... Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch cần chủ trì định hướng, giúp địa phương khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch làng nghề.

Việc phát triển du lịch còn giúp làng mộc La Xuyên được nhiều người biết đến hơn. Bên cạnh những sản phẩm độc đáo, tinh xảo, về mặt giao thông, làng mộc La Xuyên nằm sát bên quốc lộ 10 rất thuận tiện cho việc lưu thông, giao thương hàng hóa và phát triển du lịch. Trong 5 năm trở lại đây, làng đã tiếp đón hàng nghìn lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan và mua sắm sản phẩm của làng. Nhiều sản phẩm có giá trị nghệ thuật cao được bán đã đem lại thu nhập đáng kể cho các hộ gia đình làm nghề. Vài năm trở lại đây, làng mộc La Xuyên đã được chính quyền địa phương quan tâm và đầu tư về cơ sở hạ tầng giao thông, một mặt để phục vụ giao thương buôn bán, mặt khác cũng là để phát triển du lịch tại làng.

2.3.2. Tác động tiêu cực.

Du lịch làng nghề như ta đã thấy có một tiềm năng phát triển rất lớn, một vai trò phát triển rất quan trọng. Nhưng trên thực tế, trong thời gian qua có thể nói hiệu quả hoạt động du lịch đạt được chưa cao.

Việc tạo dựng các sản phẩm du lịch trọn gói, hấp dẫn khách du lịch và lập chương trình cho các tuyến, chương trình du lịch làng nghề còn chưa được quan tâm thỏa đáng. Rất nhiều tài nguyên du lịch chưa được quan tâm khai thác, kết hợp hài hòa để tạo ra sức hấp dẫn trong tour du lịch, tuyến, chương trình du lịch.

Chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư tại làng nghề chưa nhận thức được đầy đủ, sâu sắc về vai trò và tác động của du lịch làng nghề đối với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương cũng như tầm quan trọng của việc bảo tồn, giữ gìn làng nghề truyền thống của dân tộc.

Hoạt động xúc tiến thương mại đối với hoạt động du lịch làng nghề còn chưa được quan tâm đúng mức. Mặc dù bước đầu đã có cổng thông tin Webside của Tổng cục Du lịch Việt Nam, Hiệp hội du lịch làng nghề phía Bắc giới thiệu, quảng bá loại hình du lịch làng nghề Việt Nam nhưng trong các chương trình quảng bá và xúc tiến tiềm năng du lịch của làng nghề còn thiếu và yếu. Việc quảng bá về làng nghề chưa thực sự là điểm nhấn về văn hóa lịch sử, chưa tạo được ấn tượng mạnh thu hút sự quan tâm của khách du lịch quốc tế. Hiện nay, nhu cầu đi du lịch của người dân ngày một tăng, do đó nhu cầu đi du lịch tham quan các làng nghề, tìm hiểu văn hóa làng nghề, mua sắm sản phẩm của làng nghề đó làm ra ngày một tăng vì thế làng nghề phải hiểu và nắm bắt được thị hiếu, nhu cầu của khách du lịch thì mới có thể đưa ra được các tour du lịch làm hài lòng được khách du lịch.

Ô nhiễm môi trường đang là vấn đề bức xúc đối với làng nghề. Nguyên nhân cơ bản là do làng nghề chưa được quan tâm thỏa đáng đến vấn đề bảo vệ môi trường và nhận thức của người dân về việc phát triển làng nghề gắn với vệ sinh môi trường còn thấp.

Vấn đề đào tạo nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế. Công tác đào tạo nguồn làng nghề, hướng dẫn viên du lịch địa phương,...đều chưa được quan tâm và chú ý đúng mức.

Thời gian khách du lịch đi thăm làng nghề du lịch là rất ngắn, thường thì chỉ trong phạm vi một ngày. Nếu như các công ty du lịch, đại lý lữ hành và làng nghề du lịch nếu biết khai thác và kéo dài thời gian tham quan, lưu trú của khách du lịch tại địa phương thì chắc chắn du lịch làng nghề có khả năng phát triển mạnh trong tương lai.

2.4. Tiểu kết chương 2.

Việc phát triển làng nghề gắn với du lịch sẽ nâng cao hình ảnh, tên của làng nghề, sản phẩm được tiếp cận với nhiều khách du lịch trong và ngoài nước, giải quyết được việc làm và tăng thu nhập cho lao động địa phương, góp phần phát triển ổn định làng nghề. Do vậy, cần phải có sự gắn kết giữa các ngành, các cấp khảo sát, củng cố, nâng cấp làng nghề để xây dựng các tuyến du lịch gắn với làng nghề và hình thành một số điểm trưng bày và bán sản phẩm chất lượng cao của làng nghề.

Du lịch làng nghề là sản phẩm du lịch khai thác các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Các sản phẩm do làng nghề tạo ra như là một đối tượng tài nguyên du lịch có giá trị, được khai thác để phục vụ cho nhu cầu nghiên cứu tìm hiểu văn hóa, tham quan du lịch của du khách, mang lại lợi ích kinh tế cho địa phương và đất nước, góp phần tôn vinh, bảo tồn giá trị truyền thống văn hóa dân tộc. Khôi phục và phát triển làng nghề, gắn kết làng nghề truyền thống với thị trường du lịch có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Vai trò của du lịch làng nghề khá phong phú và quan trọng.

Du lịch làng nghề góp phần đa dạng hóa các sản phẩm du lịch làng nghề truyền thống là một đối tượng tài nguyên nổi bật của thị trường du lịch. Xây dựng hệ thống sản phẩm du lịch làng nghề truyền thống góp phần tăng cường khả năng lựa chọn của khách du lịch đối với các sản phẩm du lịch của Việt Nam, tăng cường khả năng xây dựng các sản phẩm du lịch có tính khác biệt lớn giữa các điểm đến trong tour, tăng mức độ hấp dẫn và ấn tượng đối với du khách, đặc biệt là khách du lịch quốc tế, muốn tìm hiểu về văn hóa làng, xã, gắn liền với nó là những sản phẩm truyền thống của làng nghề mang tính độc đáo, nghệ thuật cao.

Mặc dù những năm qua, làng nghề La Xuyên phát triển khá nhanh, có nhiều đóng góp cho kinh tế làng xã, mở rộng thị trường, cải thiện đáng kể đời sống nhân dân. Nhưng sự phát triển làng nghề và thị trường du lịch làng nghề vẫn chưa ngang tầm với tiềm năng và còn nhiều hạn chế. Hoạt động du lịch làng nghề còn đơn điệu, chưa được tổ chức chặt chẽ và chuyên nghiệp, khả năng mở rộng kinh doanh du lịch còn thấp nên doanh thu chưa cao. Các dịch vụ tại điểm du lịch làng nghề chưa phát triển dẫn đến thời gian ở lại làng nghề của du khách

là rất thấp và hạn chế nhu cầu chi tiêu của khách. Một số vấn đề xã hội bắt đầu nảy sinh như thái độ khi phục vụ khách du lịch, ô nhiễm môi trường,...

Du lịch làng nghề đang phải đối mặt với rất nhiều vấn đề cần quan tâm giải quyết như: trình độ tổ chức quản lý, trang thiết bị và nguồn lực tài chính, kiến thức thị trường, marketing, cơ sở hạ tầng và kỹ thuật công nghệ còn thiếu và yếu....Thông tin trên thị trường du lịch làng nghề cho khách du lịch không đầy đủ. Mặc dù số điểm du lịch làng nghề được khai thác khá nhiều nhưng chất lượng chưa đảm bảo. Nhiều chương trình du lịch được xây dựng với lịch trình chưa hợp lý về mặt không gian và thời gian. Sự kết hợp các điểm du lịch làng nghề với các điểm du lịch sinh thái, lễ hội chưa phù hợp gây nên tâm lý không tốt cho khách. Một số công ty lữ hành xây dựng chương trình du lịch làng nghề còn mang tính hình thức, chưa rõ sự tin tưởng vào khả năng thành công của sản phẩm cho nên hiệu quả khai thác chưa cao.

Để có thể phát triển lớn mạnh hơn, làng nghề La Xuyên và Hiệp hội làng nghề cần liên kết với các đại lý du lịch, công ty lữ hành để phối hợp tiến hành khảo sát và sử dụng tour du lịch, tạo sự nhận thức về tiềm năng du lịch của làng nghề. Phối hợp với các khách sạn để bán hàng lưu niệm, giới thiệu sản phẩm làng nghề, có chính sách khuyến khích việc sử dụng các phương pháp thủ công đối với các công ty, đại lý lữ hành, khách sạn trong và ngoài nước như bán các sản phẩm làng nghề của mình cho họ với mức giá ưu đãi hay tặng quà lưu niệm.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH LÀNG NGHỀ TẠI LÀNG MỘC LA XUYỀN – NAM ĐỊNH.

3.1. Một số giải pháp phát triển du lịch.

3.1.1. Đa dạng hóa các hoạt động du lịch tại làng nghề.

Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm làng nghề tạo nên sự hấp dẫn đối với du khách. Đa dạng hóa nhưng phải giữ được những nét đặc trưng, tinh tế của sản phẩm làng nghề và trên cơ sở những nhu cầu của khách du lịch. Thiết lập thương hiệu và logo cho sản phẩm làng nghề, quy định những tiêu chuẩn cho sản phẩm của làng nghề. Xây dựng phòng đón tiếp khách, trưng bày giới thiệu sản phẩm, khuyến khích sử dụng trong làng nghề. Tổ chức hướng dẫn tại điểm làng nghề, có thể tổ chức cho du khách thử nghiệm tham gia vào quá trình tạo ra sản phẩm tạo sự thích thú và hấp dẫn đối với khách, đồng thời phải đảm bảo vệ sinh môi trường của làng nghề, phát triển các dịch vụ bổ sung phục vụ nhiều đối tượng của khách du lịch.

Cần có sự phối hợp liên ngành và sự tham gia tích cực của cộng đồng dân cư địa phương trong phát triển du lịch làng nghề. Kết nối chương trình du lịch làng nghề truyền thống giữa các tỉnh, thành phố của cả nước. Hình thành sự liên kết giữa Trung ương, tỉnh, huyện, và chính quyền địa phương. Việc cần thiết nhất trong phát triển du lịch làng nghề là marketing, tuyên truyền, quảng cáo thương hiệu làng nghề để làng nghề được quan tâm và nhiều người biết đến hơn.

Hiện nay, ngoài những sản phẩm du lịch truyền thống, làng nghề La Xuyên đang đẩy mạnh việc xây dựng các sản phẩm du lịch, đưa một số sản phẩm mới vào khai thác. Một số tour, tuyến du lịch mới được đưa vào khai thác như nhóm sản phẩm du lịch cộng đồng tại địa phương, du lịch trải nghiệm, tìm hiểu các nét văn hóa của cư dân địa phương,...những sản phẩm du lịch mới này được rất nhiều du khách ưa thích. Làng nghề La Xuyên có thể kết hợp với tỉnh Nam Định để xây dựng các tuyến, các tour du lịch cộng đồng. Tham gia các tour du lịch này, du khách sẽ thăm các nhà bãi, một loại nhà cổ độc đáo đặc trưng của vùng quê ven biển Bắc Bộ với khung gỗ, nền đất, mái được lợp bằng cỏ rất dày và bền. Đặc biệt, du khách sẽ có dịp đến thăm Vườn Quốc gia Xuân Thủy vốn

được các nhà điều học quốc tế thừa nhận là “sân ga của các loài chim di trú quốc tế.” Ngoài ra, du khách còn có dịp tham gia lao động cùng người dân nơi đây, tự mình đạp xe đi khám phá những căn nhà chòi, những phiên chợ với các sản phẩm địa phương đặc trưng,... Từ những giá trị văn hóa, sinh hoạt, công việc hàng ngày của người dân được tìm hiểu, nghiên cứu hết sức bài bản, nhằm chuyển tải đến du khách bức thông điệp văn hóa một cách chân thực và sống động nhất.

Nỗ lực đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, đa dạng hóa hoạt động du lịch, tạo thêm nhiều sản phẩm mới mang những nét đặc trưng riêng có của làng nghề truyền thống La Xuyên. Tuy nhiên, để phát triển hơn nữa, huyện Ý Yên cần đẩy mạnh tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh của làng nghề trên các website làng nghề, các doanh nghiệp trong làng và website du lịch của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để du khách trong và ngoài nước có cơ hội tìm hiểu, tuyên truyền qua các hội thảo, hội nghị về du lịch làng nghề trong và ngoài tỉnh. Hiệp hội làng nghề La Xuyên chọn một số cơ sở sản xuất gỗ mỹ nghệ đa dạng hóa các sản phẩm hàng hóa để làm điểm dừng chân cho khách tham quan. Huyện cần phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho những người bán hàng để họ có thể hướng dẫn khách du lịch về lịch sử hình thành, quá trình phát triển của làng nghề, nghệ thuật chế tác gỗ của các thợ thủ công. Ở một số cơ sở sản xuất có thể bố trí cho du khách tham gia một số công đoạn làm nên sản phẩm gỗ mỹ nghệ. Thực tế, đã có nhiều đoàn khách trong nước và một số du khách nước ngoài đã được tham gia vào một trong những công đoạn chế tác ra sản phẩm gỗ mỹ nghệ và bày tỏ sự thích thú. Các cơ sở cũng cần sản xuất đa dạng các sản phẩm về mẫu mã, kích thước. Bên cạnh sản xuất các đồ gỗ lớn, các hộ dân cũng cần quan tâm đến sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nhỏ để khách du lịch có thể mua về làm quà lưu niệm. Đây cũng là hướng sản xuất có thể đem lại doanh thu lớn cho nhiều hộ sản xuất. Do làng nghề nằm trên quốc lộ 10 rất thuận tiện về giao thông đến các điểm du lịch nổi tiếng như: Quần thể di tích lịch sử - văn hóa Phủ Dầy (Vụ Bản), Phủ Nấp ở xã Yên Đồng, các di tích thờ Vua Đinh - Lê (Ý Yên), khu di tích lịch sử - văn hóa Đền Trần - Chùa Tháp (Thành phố Nam Định) hay Tam Cốc - Bích Động, Cố đô Hoa Lư, khu di tích tâm linh Bái Đính tỉnh Ninh Bình,...nên cần liên kết với các công ty, doanh nghiệp lữ hành xây dựng, thiết kế các tour du lịch hợp lý có thời gian ngắn mà hiệu quả về kinh tế cao để làm phong phú trải nghiệm của du khách.

Việc chọn làng nghề La Xuyên thành điểm du lịch sẽ góp phần quảng bá thương hiệu sản phẩm đồ mỹ nghệ của địa phương, tạo cho người dân có thêm thu nhập và gìn giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống của quê hương.

3.1.2. Giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất – kỹ thuật.

Để thúc đẩy du lịch làng nghề phát triển, cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất - kỹ thuật, hệ thống giao thông liên xã, huyện, tỉnh là những yếu tố có tính quyết định cho việc phát triển du lịch làng nghề. Có thể khẳng định, đối với ngành Du lịch, hạ tầng là điều kiện cần để đặt nền tảng cho khai thác một điểm du lịch. Đặt địa vị là khách du lịch, ai cũng muốn đến điểm du lịch một cách dễ dàng, thuận tiện, đồng thời lưu trú và hưởng dịch vụ theo nhu cầu. Với cơ sở hạ tầng như làm đường giao thông cần có nguồn vốn rất lớn, chính vì vậy cần Nhà nước đầu tư ban đầu để thu hút doanh nghiệp và người dân cùng đầu tư hoàn thiện điểm du lịch.

Theo Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhìn nhận, cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch nơi đây còn yếu song chưa thu hút được sự quan tâm của các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực. Các cơ sở kinh doanh du lịch của làng chủ yếu với quy mô nhỏ, chất lượng dịch vụ chưa cao. Các sản phẩm du lịch chủ yếu của làng như du lịch văn hóa tâm linh lễ hội,...chịu ảnh hưởng lớn của yếu tố mùa vụ, nên lượng khách thiếu ổn định, chủ yếu là khách nội địa, khả năng chi trả thấp.

Từ thực tế đó, để tạo sức hút cho du lịch, thời gian tới làng mạc La Xuyên hoàn thiện quy hoạch và quản lý quy hoạch các khu, điểm du lịch trọng điểm. Tăng cường thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, khuyến khích các nhà đầu tư tham gia xây dựng cơ sở lưu trú, dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp phục vụ khách du lịch quốc tế và khách du lịch nội địa đến từ các thị trường có khả năng chi trả cao. Từ năm 2018 đến nay, việc xây dựng các khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở phục vụ ăn uống,...vẫn được triển khai ở La Xuyên.

Các nhà nghiên cứu, quản lý văn hóa, du lịch, đại diện hãng lữ hành khi về khảo sát tiềm năng, thế mạnh du lịch đều khẳng định: Du lịch phát triển tác động tích cực đối với sự thay đổi diện mạo hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, tạo việc làm, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nâng cao nhận thức về văn hóa, du lịch, môi

trường của cộng đồng, đóng góp lớn cho kinh tế - xã hội đất nước và địa phương.

Những năm qua, nơi đây đã đẩy mạnh đầu tư hạ tầng giao thông huyết mạch có tính liên vùng, các dự án giao thông trọng điểm, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế nói chung, du lịch nói riêng. Cùng với việc nâng cấp các công trình hạ tầng giao thông kết nối, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo, nâng cấp hạ tầng một số khu du lịch trọng điểm để thu hút khách du lịch.

Đến nay nhiều khu du lịch trong tỉnh đã có diện mạo mới, khang trang hơn. Tiêu biểu như dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu du lịch văn hóa lễ hội Phủ Dầy - chợ Viềng (Vụ Bản) có tổng mức đầu tư khoảng 80 tỷ đồng. Dự án gồm các hạng mục: tuyến giao thông kết nối khu vực trung tâm từ Quốc lộ 38B đến núi Lê Xá dài khoảng 4km, mở rộng các tuyến đường nối từ Quốc lộ 37B đến Phủ Tiên Hương, từ Phủ Vân Cát đến Quốc lộ 38B, làm hồ nước tạo cảnh quan giữa núi Lê Xá và núi Báng với diện tích 15ha, xây dựng 3 bãi đỗ xe và 1 bãi biểu diễn kéo chữ trước Phủ Vân Cát, nâng cấp hệ thống vỉa hè, chiếu sáng, thoát nước...Dự án hoàn thành, đã giải quyết cơ bản vấn đề ùn tắc trong mùa lễ hội, tạo ấn tượng tốt đẹp đối với du khách.

Việc đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, cơ sở vật chất đã góp phần đưa du lịch nơi đây từng bước phát triển với tốc độ tăng trưởng bình quân mỗi năm đạt 8% về số lượng khách và gần 19% về thu nhập du lịch.

Tuy nhiên, công tác đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch vẫn còn khá khó khăn. Sự phát triển du lịch còn chậm, quy mô nhỏ, chưa phát huy được tiềm năng, lợi thế. Hiệu quả kinh tế - xã hội của hoạt động du lịch còn thấp, lượng khách lưu trú tại các khu du lịch chỉ chiếm khoảng 50% tổng số lượt khách đến, còn lại là đi về trong ngày. Mặt khác, do ảnh hưởng của yếu tố mùa vụ, các sản phẩm phục vụ khách du lịch chưa đa dạng nên mức chi tiêu bình quân của khách thấp, dẫn đến doanh thu của các cơ sở kinh doanh dịch vụ tại các khu, điểm du lịch chưa cao. Đội ngũ phục vụ du lịch còn thiếu tính chuyên nghiệp. Tại tỉnh còn thiếu các cơ sở lưu trú chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của du khách quốc tế, hệ thống nhà hàng tuy nhiều nhưng quy mô và chất lượng phục vụ chưa đáp ứng nhu cầu đối với khách có khả năng chi trả cao.

Thời gian tới, tỉnh tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động thu hút vốn đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng tại các điểm, khu du lịch. Các cơ sở kinh doanh lưu trú cần đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất phù hợp với quy chuẩn kinh doanh trong hoạt động du lịch. Ngoài ra, cần đa dạng hóa các hình thức lưu trú như homestay để tăng tính trải nghiệm văn hóa làng nghề, đem lại cho du khách những trải nghiệm thú vị và hấp dẫn hơn. Tăng cường tìm hiểu nhu cầu, thị hiếu của khách du lịch để có chiến lược kinh doanh phù hợp.

“Chỉ khi cơ sở vật chất, hạ tầng, dịch vụ du lịch đáp ứng nhu cầu của du khách, đặc biệt là khách quốc tế, đồng thời tạo được những sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn mang đặc thù của địa phương, có sự liên kết thì du lịch nơi đây sẽ phát triển vững chắc.” - Tiến sĩ Phạm Lê Thảo nhấn mạnh.

3.1.3. Giải pháp xúc tiến, quảng bá cho hoạt động du lịch.

Từ một làng nghề truyền thống, đến nay đã phát triển và cụm công nghiệp La Xuyên đã được xây dựng với khoảng 25 doanh nghiệp, hơn 1.000 cơ sở sản xuất, tạo việc làm cho hơn 5.000 lao động, trong đó có 60% là thợ chạm khắc gỗ. Các mặt hàng của làng nghề phong phú, mẫu mã đẹp, phù hợp với thị trường nên được bán hàng trong nước và các thị trường: Thái Lan, Trung Quốc, Ma-lai-xi-a...yêu thích tìm mua. Bên cạnh lịch sử truyền thống lâu đời, làng nghề La Xuyên hiện còn lưu giữ được nhiều di tích thu hút du khách thập phương.

Việc Ủy ban Nhân dân huyện Ý Yên chọn làng nghề La Xuyên để xây dựng thành điểm du lịch được coi là bước đột phá nhằm khai thác các tiềm năng, thế mạnh về du lịch của huyện. Tuy nhiên, để đưa làng nghề La Xuyên thành điểm phát triển du lịch, huyện Ý Yên cần đẩy mạnh tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh của làng nghề trên các website làng nghề, các doanh nghiệp trong làng và website du lịch của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để du khách trong và ngoài nước có cơ hội tìm hiểu, tuyên truyền qua các cuộc hội thảo, hội nghị về du lịch làng nghề trong và ngoài tỉnh. Hiệp hội làng nghề La Xuyên chọn một số cơ sở sản xuất gỗ mỹ nghệ đa dạng các sản phẩm hàng hóa để làm điểm dừng chân cho khách tham quan. Huyện cần phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho những người bán hàng để họ có thể hướng dẫn khách du lịch về lịch sử hình thành, quá trình phát triển của làng nghề, nghệ thuật chế tác gỗ của các thợ thủ công. Ở một số cơ sở sản xuất có thể bố trí cho du khách tham gia một số công đoạn làm nên sản phẩm gỗ

mỹ nghệ. Thực tế, đã có nhiều đoàn khách trong nước và một số du khách nước ngoài đã được tham gia vào một trong những công đoạn chế tác ra sản phẩm gỗ mỹ nghệ và bày tỏ sự thích thú. Các cơ sở cũng cần sản xuất đa dạng các sản phẩm về mẫu mã, kích thước. Bên cạnh sản xuất các đồ gỗ lớn, các hộ dân cũng cần quan tâm đến sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nhỏ để khách du lịch có thể mua về làm quà lưu niệm. Đây cũng là hướng sản xuất mới có thể đem lại doanh thu lớn cho nhiều hộ sản xuất. Do làng nghề nằm trên Quốc lộ 10 rất thuận tiện về giao thông đến các điểm du lịch nổi tiếng như: Quần thể di tích lịch sử - văn hóa Phủ Dầy (Vụ Bản), Phủ Nấp ở xã Yên Đồng, các di tích thờ Vua Đinh - Lê (Ý Yên), Khu di tích lịch sử - văn hóa Đền Trần - Chùa Tháp (TP Nam Định) hay Tam Cốc - Bích Động, Cố đô Hoa Lư, Khu du lịch tâm linh Bái Đính của tỉnh Ninh Bình...nên cần liên kết với các công ty, doanh nghiệp lữ hành xây dựng, thiết kế các tour du lịch hợp lý có thời gian ngắn mà hiệu quả về kinh tế cao để làm phong phú sự trải nghiệm của du khách.

3.1.4. Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch.

Theo số liệu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định, toàn huyện hiện có 4.000 lao động du lịch trực tiếp và khoảng 10 nghìn lao động du lịch gián tiếp. Lao động trực tiếp làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch còn lao động gián tiếp tham gia các hoạt động phục vụ khác du lịch tại các khu, điểm du lịch như chụp ảnh lưu niệm, bán quà lưu niệm,...Chất lượng lao động du lịch tại đây còn thấp, chỉ 8,5% lao động có trình độ đại học, 15-20% trình độ trung cấp, 30% trình độ sơ cấp còn lại gần 50% lao động phổ thông làm việc chủ yếu tại các cơ sở tư nhân tại các khu du lịch khác.

Để nâng cấp chất lượng nguồn nhân lực du lịch, hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định phối hợp với Tổng cục Du lịch (Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch), Hiệp hội Du lịch tỉnh, các huyện, thành phố, các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh mở các lớp học, tập huấn nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch, quản lý các cơ sở lưu trú, lễ tân, buồng, bàn. Sau các lớp học, các khóa tập huấn, học viên đều được cấp chứng chỉ chuyên môn. Ở các khu du lịch biển, trước mỗi mùa du lịch, Ban quản lý các khu du lịch đều phối hợp với cơ quan chức năng và các cơ sở đào tạo để bồi dưỡng kiến thức lễ tân, buồng, bàn cho đội ngũ lao động tại các cơ sở kinh doanh lưu trú.

Cùng với sự “vào cuộc” của ngành chức năng, Trường Trung cấp nghề Thương mại - Du lịch - Dịch vụ (Sở Lao động, Thương binh và Xã hội) vẫn duy trì đào tạo các ngành nghề: quản trị, hướng dẫn tổ chức và điều hành du lịch, lễ tân phục vụ, quản lý khách sạn, kỹ thuật chế biến món ăn và văn hóa ẩm thực... Bên cạnh đó, trường tích cực tham mưu cho Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định, các huyện, thành phố thực hiện việc đào tạo nghề du lịch cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/2009/QĐ-TT của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”. Trường đã phối hợp các ngành, địa phương khảo sát nhu cầu lao động của các cơ sở kinh doanh du lịch, nhu cầu học của các đối tượng, từ đó xây dựng khung đào tạo nghề du lịch ngắn hạn 3 tháng về nghiệp vụ: lễ tân, phục vụ buồng, bàn, bar, kỹ thuật chế biến món ăn,... Từ năm 2011 đến nay, Trường Trung cấp nghề Thương mại - Du lịch - Dịch vụ tỉnh đã tổ chức 9 lớp đào tạo nghề du lịch cho 315 lao động nông thôn, trong đó Thành phố Nam Định mở 3 lớp với 105 học viên, Khu du lịch biển Quất Lâm mở 3 lớp với 105 học viên, Khu du lịch biển Thịnh Long mở 2 lớp với 70 học viên và 1 lớp với 35 học viên cho huyện Vụ Bản. Trong quá trình đào tạo, nhà trường đều gắn việc giảng dạy lý thuyết đơn giản, dễ hiểu với việc thực hành tại các cơ sở kinh doanh du lịch nên sau khi học, phần lớn học viên đều được các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch tiếp nhận.

Cùng với sự “vào cuộc” của các ngành, các cấp, các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch trong huyện đã có nhiều hình thức nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, đổi mới công tác tuyển dụng lao động bằng việc tuyển nhân viên có bằng cấp, trình độ, cử nhân viên tham gia các khóa tập huấn, đào tạo của các địa phương, ngành chức năng, tổ chức các hoạt động thi nghiệp vụ nội bộ để nâng cao tinh thần tự học, tự hoàn thiện cho cán bộ, nhân viên,... Tuy nhiên, thực tế số lượng lao động du lịch qua đào tạo, có trình độ vẫn còn ít, lao động chưa qua đào tạo còn nhiều. Các ngành, các địa phương mới chỉ quan tâm đến đào tạo, nâng cao chất lượng lao động trực tiếp, việc đào tạo lao động gián tiếp còn bỏ ngỏ. Lao động du lịch nơi đây nhiều nơi còn thiếu chuyên nghiệp, yếu về kỹ năng giao tiếp, tinh thần, thái độ phục vụ, lao động có trình độ ngoại ngữ để giao tiếp với khách du lịch nước ngoài hầu như không có. Tình trạng “nhảy việc” của nhân viên lãnh nghề giữa các cơ sở du lịch trong huyện, giữa huyện ta và huyện bạn cũng gây khó khăn cho duy trì ổn định của các doanh nghiệp.

Trong “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Nam Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” đã đề ra chỉ tiêu: Đến năm 2020 thu hút 17.640 lao động, trong đó có 6.000 lao động trực tiếp, có chất lượng lao động cơ bản để đáp ứng sự phát triển của ngành du lịch. Để xây dựng nguồn nhân lực du lịch đạt chuẩn về số lượng và chất lượng, các ngành, các địa phương cần bổ sung lao động từ nguồn học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, đồng thời làm tốt việc đào tạo nghề du lịch cho lao động nông thôn. Hoạt động hướng nghiệp nghề du lịch cần được thể hiện cho học sinh từ các trường Trung học Phổ thông, thậm chí từ năm cuối cấp Trung học cơ sở để thu hút học sinh theo học. Việc đào tạo các ngành nghề du lịch phải gắn với nhu cầu của doanh nghiệp. Chương trình đào tạo nghề du lịch cần đổi mới về nội dung giáo trình giảng dạy và phương pháp đào tạo phù hợp với đối tượng và nhu cầu hiện đại, tăng cường liên kết với các trường, mời giảng viên có uy tín chuyên ngành du lịch truyền đạt, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong hoạt động du lịch để các học viên dễ tiếp cận và tiếp thu.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định, các huyện, thành phố cần mở nhiều các khóa đào tạo, nâng cấp nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ du lịch trực tiếp và gián tiếp, trang bị các kỹ năng giao tiếp và phục vụ khách du lịch đối với lao động ở các khu vực trọng điểm du lịch của huyện, tăng cường trao đổi kinh nghiệm, hợp tác với các huyện, thành phố trong nước về phát triển nguồn nhân lực. Các cơ sở kinh doanh du lịch cũng cần bồi dưỡng, nâng cấp nghiệp vụ và ngoại ngữ tại chỗ cho lao động, quan tâm đến tiền lương phù hợp với công sức của người lao động để họ yên tâm làm việc, qua đó nâng cao chất lượng nhân lực du lịch trong giai đoạn hội nhập và phát triển.

3.1.5. Phát triển du lịch gắn liền với công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn những giá trị truyền thống của làng nghề.

Với tốc độ phát triển như hiện tại, các làng nghề nói chung và làng mộc La Xuyên nói riêng đã có đóng góp không nhỏ vào tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của nước ta. Tuy nhiên, làng nghề phát triển cũng đi kèm sức ép không nhỏ đối với môi trường khi ý thức của người dân làng nghề chưa cao, chưa hiểu rõ mức độ nguy hiểm ô nhiễm môi trường do chính họ.

Mặc dù vậy, bên cạnh đại đa số các làng nghề gây ô nhiễm, còn nhiều hạn chế trong xử lý chất thải thì vẫn có một vài địa phương làm tốt công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải hiệu quả, đem lại cảnh quan xanh - sạch - đẹp.

Trong những năm qua, Ủy ban nhân dân huyện Ý Yên đã tăng cường, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm bảo vệ môi trường làng nghề. Theo đó, huyện đã ban hành các chương trình, chỉ thị, nghị quyết chuyên đề đối với công tác bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường trên địa bàn huyện. Công tác bảo vệ môi trường làng nghề được các cấp, các ngành và nhân dân trên địa bàn tích cực thực hiện, tình hình ô nhiễm môi trường tại làng nghề được giải quyết, khắc phục. Môi trường làng nghề được cải thiện và có chuyển biến rõ rệt, đồng thời tích cực góp phần để huyện và các xã hoàn thành tốt mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Môi trường an toàn, xanh - sạch - đẹp cũng góp phần thúc đẩy du lịch phát triển bền vững và lớn mạnh hơn.

Nghề mộc mỹ nghệ ở làng La Xuyên đã có lịch sử hàng nghìn năm với nhiều thợ giỏi. Từ đó đến nay, nghề mộc truyền thống của làng La Xuyên đã đạt đến độ tinh xảo. Nhiều sản phẩm phong phú và thông dụng như: đồ gỗ nội thất, bàn, ghế, tủ, đồ thờ, bàn thờ, hoành phi câu đối, cuốn thư câu đối, hương án, tượng, cửa, cửa võng, sập gụ, tủ chè,... đều thể hiện trình độ kỹ thuật cao.

Theo đồng chí Ninh Xuân Chiến, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã kiêm Chủ tịch Hội Nông dân xã Yên Ninh: La Xuyên là một trong những làng nghề truyền thống có lịch sử lâu đời bậc nhất của đất Thành Nam xưa. Với hơn 1.000 năm tuổi, nghề mộc ở La Xuyên mà đỉnh cao là nghệ thuật chạm khắc đã đạt đến độ hoàn hảo. Những sản phẩm của làng nghề không chỉ thể hiện trình độ kỹ thuật cao của người thợ mà còn thể hiện được phong cách cổ điển, sang trọng. Đó cũng là điểm đặc trưng, dễ nhận thấy của sản phẩm chạm gỗ La Xuyên. Trên cơ sở những tinh hoa của nghệ thuật chạm gỗ cổ truyền, người thợ La Xuyên luôn biết cách cải tiến mẫu mã sản phẩm cho phù hợp với xu hướng và thị hiếu của người tiêu dùng. Với “sức bật” của một làng nghề truyền thống, La Xuyên ngày nay được ví như một “công trường” với cụm công nghiệp làng nghề rộng 16ha, thu hút 24 doanh nghiệp và hơn 1.000 cơ sở sản xuất, tạo việc làm cho khoảng 5.000 lao động, trong đó thợ chạm khắc chiếm tới 60%. Hoạt động sản xuất của

La Xuyên rất sôi động, thu hút được hàng nghìn lao động đến từ khắp các tỉnh, thành phố phía Bắc như Thái Nguyên, Lạng Sơn, Ninh Bình,... Ông Ninh Đức Toàn, trưởng xóm La Tiến, làng La Xuyên cho biết: Những năm gần đây, nghề chạm khắc gỗ của La Xuyên rất phát triển, sản phẩm của làng nghề làm ra không kịp với nhu cầu của khách hàng.

Ngoài phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm cho hơn hàng nghìn lao động thì La Xuyên cũng rất chú trọng trong việc phát triển du lịch nhưng vẫn phải gìn giữ những giá trị truyền thống của làng nghề. Huyện Ý Yên đã thực hiện một số giải pháp trọng tâm, trong đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lan tỏa nhận thức và niềm tự hào của nhân dân về những giá trị văn hóa truyền thống cội nguồn, từ đó nâng cao trách nhiệm để bảo tồn, quảng bá đến du khách thông qua các sản phẩm du lịch kết hợp với hình thức du lịch làng nghề theo hình thức tham quan, du lịch văn hóa - di tích lịch sử... Tại đây, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống được xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, là đòn bẩy quan trọng để kinh tế - xã hội cũng như du lịch địa phương phát triển. Bởi vậy, huyện đã tập trung công tác quản lý, bảo tồn đối với các di tích lịch sử văn hóa, tâm linh, cùng với bảo vệ, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, việc tổ chức lễ hội truyền thống cũng được duy trì theo hướng bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa đặc sắc. Huyện Ý Yên cũng đã làm tốt công tác quảng bá, giới thiệu những di tích, nét văn hóa đặc trưng và các sản vật đặc trưng của địa phương với khách du lịch. Theo đánh giá, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn huyện Ý Yên hàng năm đã thu hút khoảng 120 nghìn khách du lịch đến tham quan, góp phần không nhỏ vào phát triển ngành Du lịch, từ đó tăng thêm ngân sách cho địa phương.

3.1.6. Giải pháp quản lý, quy hoạch phát triển du lịch.

Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, thế nhưng trước đây việc nghiên cứu lập quy hoạch du lịch lại chưa được gắn chặt với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội đại phương, cũng như chưa có sự tương tác giữa quy hoạch du lịch với quy hoạch của các ngành kinh tế - xã hội khác. Nhằm khắc phục tình trạng trên, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch (năm 2018) đã được ban hành. Trong đó, Khoản 5 Điều 28 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, đã nêu rõ: “Khu chức năng bao gồm khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu du lịch, khu nghiên cứu đào tạo,

khu thể dục, thể thao”. Sự thay đổi này đã phá vỡ tính “khép kín” của quy hoạch du lịch, từng gây ra tình trạng thông tin thiếu thông suốt giữa cơ quan quản lý Nhà nước, đơn vị làm công tác quy hoạch với người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, việc gắn kết quy hoạch du lịch trong quy hoạch chung của ngành, địa phương sẽ góp phần nâng cao tính định hướng và hiệu quả thực hiện quy hoạch trong thực tế.

Làng mộc La Xuyên là một làng nghề truyền thống có lịch sử hàng nghìn năm, tạo cơ sở để xây dựng du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Chính vì vậy, việc lập quy hoạch phát triển du lịch, bao gồm cả quy hoạch chung và quy hoạch cụ thể, được huyện đặc biệt quan tâm. Bên cạnh công tác xây dựng, việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung, lập mới các quy hoạch du lịch đã được triển khai kịp thời. Từ đó, góp phần khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế và tạo cơ sở để hoàn thiện cơ sở hạ tầng, thu hút và triển khai thực hiện các dự án đầu tư về du lịch. Trình tự, thủ tục lập quy hoạch tuân thủ theo quy định của pháp luật, chất lượng và tính khả thi của các quy hoạch được nâng cao, đảm bảo hài hòa về lợi ích giữa nhà đầu tư - Nhà nước - người dân. Công tác quản lý quy hoạch được tăng cường. Việc lập danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo các đồ án quy hoạch được triển khai thường xuyên, công tác kiểm tra, rà soát các dự án, đặc biệt là các dự án chậm tiến độ, tổng hợp ý kiến của các chủ đầu tư để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền được triển khai kịp thời.

Mặc dù vậy, công tác quy hoạch du lịch trong thực tế vẫn đang gặp không ít khó khăn. Đó là tiến độ xây dựng và triển khai một số quy hoạch còn chậm so với kế hoạch. Bên cạnh đó, việc huy động các nguồn lực triển khai các quy hoạch còn hạn chế, tính dự báo một số quy hoạch chưa cao, công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch còn bất cập. Ngoài ra, điều kiện tiếp cận tài nguyên du lịch nơi đây là tương đối khó, do các điểm du lịch cách xa nhau và hệ thống hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, cũng là những lực cản khiến cho việc triển khai quy hoạch du lịch nói riêng và phát triển du lịch nói chung vẫn chưa tương xứng với tiềm năng.

Vì vậy, để phát triển du lịch bền vững hơn, giải pháp thực hiện quy hoạch gồm: Giải pháp về phát triển sản phẩm - thị trường du lịch, giải pháp về xúc tiến, quảng bá du lịch, giải pháp phát triển doanh nghiệp du lịch và nguồn nhân lực du lịch, giải pháp liên kết, hợp tác trong phát triển du lịch, giải pháp phối

hợp liên ngành, liên địa phương trong phát triển du lịch, giải pháp về đầu tư phát triển du lịch, giải pháp về cơ chế, chính sách, giải pháp bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch, giải pháp khuyến khích, hỗ trợ cộng đồng tham gia hoạt động du lịch, giải pháp phát triển du lịch gắn với bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cho khách du lịch,...

3.2. Tiểu kết chương 3.

Du lịch làng nghề được đánh giá là một loại hình du lịch văn hóa chất lượng cao bởi lễ làng nghề truyền thống được xem như một tài nguyên du lịch nhân văn có ý nghĩa.

Nghề thủ công truyền thống Việt Nam với 11 nhóm nghề chính như nghề sơn mài, ngành nghề gốm thủy tinh, nghề chạm khắc đá, nghề mộc,...tạo nên hơn 2000 làng nghề thủ công (đã được công nhận) phân bố suốt chiều dài đất nước. Có thể kể đến làng nghề nổi tiếng như làng gốm Bát Tràng, làng tranh Đông Hồ, làng mộc La Xuyên,...Hệ thống làng nghề phong phú, đa dạng cho thấy du lịch làng nghề sẽ là loại hình du lịch thế mạnh của Việt Nam. Đáng chú ý, thời gian vừa qua, loại hình du lịch làng nghề ở Việt Nam đã bước đầu đem lại những hiệu quả nhất định. Đối với du khách, ngoài cảnh quan thiên nhiên, các làng nghề truyền thống Việt Nam còn có sức hút đặc biệt bởi mỗi làng nghề lại gắn với một hệ thống các di tích lịch sử, văn hóa.

Thực tế cho thấy, du lịch làng nghề nước ta nói chung và du lịch làng nghề tại làng mộc La Xuyên nói riêng đang có những đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của nền kinh tế, bước đầu thể hiện nỗ lực của các cơ quan quản lý cũng như các ban, ngành, địa phương sở hữu thế mạnh về loại hình du lịch đầy tiềm năng này. Tuy tiềm năng là to lớn nhưng du lịch làng nghề ở Việt Nam cũng như ở La Xuyên hiện vẫn chưa xứng tầm với những lợi thế sẵn có bởi tình trạng hoạt động còn mang tính tự phát, manh mún cùng nhiều bất cập trong vấn đề môi trường và cơ sở hạ tầng làng nghề.

Để khai thác, phát triển du lịch làng nghề theo hướng bền vững, đảm bảo hiệu quả trên các mặt kinh tế, xã hội và môi trường trong thời gian tới, Tiến sĩ Nguyễn Thị Lan Hương - Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia cho rằng: cần xem xét lại việc quy hoạch hệ thống làng nghề, đảm bảo môi trường làng nghề cũng như nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng cũng như chuyên nghiệp hóa trong thái

độ tiếp đón du khách của dân cư trong khu vực làng nghề...Đặc biệt, xúc tiến quảng bá, giới thiệu làng nghề và sản phẩm làng nghề của Việt Nam nói chung và của La Xuyên nói riêng trên các phương tiện truyền thông, qua các triển lãm và đặc biệt là qua các kỳ festival du lịch.

Có thể thấy, trong bối cảnh du lịch làng nghề truyền thống đang ngày càng có sức hấp dẫn du khách và là xu hướng trong hành trình quảng bá, xúc tiến du lịch ở nhiều quốc gia trên Thế giới thì việc Hiệp hội làng nghề Việt Nam quan tâm đến vấn đề phát triển loại hình du lịch này là hết sức cần thiết và đúng đắn. Rõ ràng, bên cạnh những lợi ích về kinh tế, xã hội thì quan trọng hơn, du lịch làng nghề còn có nhiều đóng góp cho công cuộc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa độc đáo của Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

PHẦN KẾT LUẬN

Tìm ra một hướng đi đúng đắn để vừa bảo tồn được các giá trị văn hóa của làng nghề, vừa đảm bảo tốt cho đời sống của các thợ thủ công mà không gây tác động xấu đến môi trường tự nhiên, xã hội... là một vấn đề không đơn giản trong bối cảnh hiện nay. Có ý kiến cho rằng, phát triển làng nghề theo hướng gắn với du lịch là biện pháp tốt nhất, đảm bảo cho các làng nghề phát triển một cách bền vững. Nếu phân tích kỹ một số yếu tố, có thể thấy nhận định này có cơ sở khá thực tế và thuyết phục.

Làng nghề truyền thống VN ra đời từ rất lâu với vai trò, vị trí vô cùng quan trọng trong đời sống kinh tế xã hội của nhân dân các địa phương. Sự tồn tại của các làng nghề truyền thống không chỉ có ý nghĩa về mặt kinh tế: giải quyết một số lượng lớn công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương mà còn có vai trò quan trọng trong việc gìn giữ, bảo vệ những giá trị đạo đức, văn hoá truyền thống của các làng, xã, phường, hội. Tuy nhiên, lịch sử các làng nghề truyền thống Việt Nam đã trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm, các ngành nghề thủ công truyền thống có những lúc có nguy cơ bị mai một, thất truyền đặc biệt là giai đoạn những năm cuối của thế kỷ XX. Nhận thức được tầm quan trọng của sự tồn tại các làng nghề truyền thống đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của các địa phương nói riêng và của cả nước nói chung, trong những năm gần đây Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra nhiều chính sách, giải pháp nhằm khôi phục và phát triển các làng nghề. Trong đó, Đảng và Nhà nước đặc biệt khuyến khích sự phát triển của loại hình du lịch làng nghề.

Trong xu thế hội nhập, các làng nghề Việt Nam không thể chỉ “cố thủ” trong lũy tre làng mặc dù bản chất các làng nghề sinh ra trước hết nhằm phục vụ cho cộng đồng nhỏ trong làng xã.... Sự lan tỏa của các sản phẩm làng nghề đã được chứng minh bằng những hiện vật quý được bảo hiểm với giá trị hàng triệu đô la ở một số bảo tàng nổi tiếng trên thế giới. Điều đó chứng tỏ sự khác biệt của sản phẩm thủ công Việt Nam...

Bên cạnh việc xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ ra nước ngoài, các làng nghề còn có khả năng “xuất khẩu tại chỗ” thông qua các hoạt động phục vụ du lịch, các sản phẩm thủ công sẽ tăng thêm giá trị nếu đi kèm theo những câu chuyện xung quanh nó để du khách hiểu thêm quá trình hình thành nên một sản phẩm và sự khác biệt của sản phẩm đó. Hoạt động du lịch làng nghề cũng là một

hình thức quảng bá sản phẩm thủ công hiệu quả khi lượng khách đến các làng nghề ngày một nhiều. Nếu “home stay” tại các làng nghề phát triển thì cơ hội quảng bá càng tăng.

Trước hết là các làng nghề: mỗi ngành nghề, mỗi sản phẩm đều có một lịch sử lâu dài, một xuất xứ gắn kết mật thiết với đời sống xã hội. Mỗi người thợ thủ công ngoài trình độ tay nghề cần có đầy đủ kiến thức về điều đó để sẵn sàng trả lời câu hỏi của du khách quan tâm. Điều này sẽ khiến du khách cảm thấy thú vị hơn nhiều so với hình thức tham quan đơn thuần. Chính những “hướng dẫn viên du lịch” - những người thợ - sẽ thích hợp nhất để dẫn dắt khách tham quan thông qua những hiểu biết sâu sắc của bản thân về nghề nghiệp và lịch sử làng quê. Bên cạnh đó, mỗi khu vực sản xuất nên có những phòng trưng bày hoặc bảo tàng nhỏ để giới thiệu về sản phẩm và quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng, sự thay đổi mẫu mã qua các giai đoạn, những câu chuyện xung quanh những sản phẩm đơn giản sẽ khơi gợi tính tò mò và tăng thêm phần giá trị (gần đây đã xuất hiện một số bảo tàng tại làng nghề như nghề gốm cổ, bảo tàng tư nhân ở Bát Tràng, Hà Nội...).

Việc duy trì, làm đẹp cảnh quan, vệ sinh môi trường làng nghề cũng hết sức cần thiết nhằm tạo cho du khách cảm giác an toàn, thoải mái. Đình, chùa, cây đa, giếng nước... hoặc những di tích lịch sử nếu được bảo tồn, tôn tạo tốt sẽ trở thành những điểm đến hấp dẫn trong lịch trình, bổ trợ cho tour chính là thăm – mua sản phẩm tại làng nghề. Những công việc này chỉ có thể làm được với sự nhất trí cao, quyết tâm bảo vệ những thành quả của cha ông để tiếp tục phát triển ổn định, bền vững.

Khách du lịch cũng rất quan tâm đến khu vực sản xuất tại làng nghề, vì vậy cũng cần bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc tham quan, tìm hiểu, tạo điều kiện để khách có thể thử chế tác hoặc tham gia vào một công đoạn chế tác sản phẩm...

Ngày nay, khi thu nhập, mức sống của người dân nhiều nơi trên thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng ngày một tăng, trình độ dân trí được nâng cao thì nhu cầu khám phá, tìm hiểu thế giới xung quanh, tìm hiểu lịch sử, văn hoá, đời sống nhân dân các nước, các dân tộc, các địa phương ngày càng tăng. Và sự thoả mãn những nhu cầu ấy là một trong những động lực thúc đẩy con người đi du lịch nhiều hơn trong thời gian gần đây. Để thoả mãn phần nào

những nhu cầu ấy một sản phẩm du lịch mới đã ra đời ở Việt Nam – các chương trình du lịch làng nghề truyền thống.

Sự ra đời của các chương trình du lịch làng nghề một mặt đã thoả mãn phần nào nhu cầu tìm hiểu lịch sử, văn hoá, đời sống người dân Việt Nam nói chung và các làng nghề nói riêng của các du khách. Mặt khác, hoạt động du lịch làng nghề cũng có những đóng góp tích cực trong sự phát triển kinh tế – xã hội của các làng nghề đó.

Vai trò của các hội, hiệp hội nghề nghiệp: các hội nghề nghiệp có vai trò rất quan trọng đối với mỗi làng nghề nhằm kết nối nơi cung ứng nguyên liệu, các doanh nghiệp có nhu cầu tham quan tìm hiểu hoặc kết nối doanh nghiệp du lịch với làng nghề. Việc cả cộng đồng có chung tay chung sức được hay không trong các hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan, bố trí sản xuất, bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của làng ...phụ thuộc rất nhiều vào hiệu quả hoạt động của Hội nghề nghiệp. Hội cũng là nơi để những người thợ thủ công có thể chia sẻ, bàn bạc và thống nhất những hoạt động có lợi cho làng xóm, vừa phát triển được sản xuất nhưng vẫn giữ được cảnh quan, cùng nhau tạo ra những “điểm nhấn” phục vụ du lịch tại những vị trí tham quan sản xuất, đời sống lịch sử văn hóa của làng hay các điểm dịch vụ mua bán, ăn uống, giải trí... tạo nên một điểm du lịch hoàn chỉnh thu hút khách du lịch.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Đức, Làng nghề gỗ mỹ nghệ La Xuyên phát triển thương hiệu, Tạp chí điện tử Làng nghề Việt Nam, năm 2020.
2. Đức Thiện, Phát triển du lịch làng nghề La Xuyên, Báo Nam Định, 2016.
3. BTV Như Quỳnh, Nam Định: Làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên truyền thống, Người làm nghề, 2020.
4. Tô Xuân Phúc, Đặng Việt Quang, Nguyễn Tôn Quyền, Cao Thị Cẩm, Làng nghề gỗ trong bối cảnh hội nhập, Forest Trends và Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFORES), 2018.
5. Trần Thị Kim Quế, Về làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên, Di sản văn hóa phi vật thể, 2015.
6. Hoàng Anh, Phát triển du lịch làng nghề truyền thống, Báo Nam Định, 2018.
7. Tiến sĩ Tôn Gia Hóa, Làm gì để phát triển làng nghề gắn với du lịch, Tạp chí điện tử Làng nghề Việt Nam, 2020.
8. Trần Huy, Đầu tư nâng cấp hạ tầng du lịch, Báo Nam Định, 2018.
9. Nguyễn Lành, Nam Định đánh thức tiềm năng phát triển du lịch, Báo tin tức, 2019.

<https://langngheviet.com.vn/lang-nghe-nghe-nhan/lang-nghe-go-my-nghe-la-xuyen-phat-trien-thuong-hieu.html>22306

<http://baonamdinh.com.vn/channel/5086/201610/phat-trien-du-lich-lang-nghe-la-xuyen-2514937/>

<http://nguoiламnghe.vn/thuong-hieu/nam-dinh-lang-nghe-cham-khac-go-la-xuyen-truyen-thong-1278.html>

<https://goviet.org.vn/bai-viet/bao-cao-lang-nghe-go-viet-nam-trong-boi-can-hoi-nhap-thuc-trang-va-cac-lua-chon-ve-chinh-sach-de-phat-trien-ben-vung-8764>

http://dsvh.gov.vn/Upload/files/5111_Ve%20lang%20nghe%20cham%20khac%20go%20La%20Xuyen.pdf

<http://baonamdinh.com.vn/channel/5086/201809/phat-trien-du-lich-lang-nghe-truyen-thong-2526491/index.htm>

<https://www.langngheviet.com.vn/dao-cao-nghe/lam-gi-de-phat-trien-lang-nghe-gan-voi-du-lich.html20863>

<http://baonamdinh.com.vn/channel/5086/201810/dau-tu-nang-cap-ha-tang-du-lich-2527245/>

<https://baotintuc.vn/du-lich/nam-dinh-danh-thuc-tiem-nang-phat-trien-du-lich-20190526195227276.htm>

THÔNG TIN HỎI ĐÁP:

Bạn còn nhiều thắc mắc hoặc muốn tìm kiếm thêm nhiều tài liệu luận văn mới mẻ khác của Trung tâm [Best4Team](#) ,

Liên hệ [dịch vụ viết thuê luận văn](#)

Hoặc qua SĐT Zalo: 091.552.1220 hoặc email: best4team.com@gmail.com để hỗ trợ ngay nhé!